

Sách Lê-vi (Nhóm Phiên dịch CGKPV)

Sách Lê-vi (Lv 1,1-27,34)

1 1 ĐỨC CHÚA gọi ông Mô-sê, và từ Lều Hội Ngộ, Người phán với ông rằng :

2 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en và bảo chúng : Khi một người trong các người dâng lễ tiến lên ĐỨC CHÚA, nếu là gia súc thì các người phải dâng bò hay chiên dê làm lễ tiến.

3 Nếu người ấy tiến dâng một con bò làm lễ toàn thiêu, thì phải tiến dâng một con đực toàn vẹn ; người ấy sẽ tiến dâng nó ở cửa Lều Hội Ngộ, để được ĐỨC CHÚA đoái nhận. **4** Người ấy sẽ đặt tay trên đầu con vật dâng làm lễ toàn thiêu, và nó sẽ được đoái nhận để cử hành nghi thức xá tội cho người ấy. **5** Người ấy sẽ sát tế con bò tơ trước nhan ĐỨC CHÚA, và các con A-ha-ron là các tư tế, sẽ tiến dâng máu ; chúng sẽ rảy máu chung quanh bàn thờ đặt ở cửa Lều Hội Ngộ. **6** Người ấy sẽ lột da con vật dâng làm lễ toàn thiêu, và xả nó ra từng mảnh. **7** Các con A-ha-ron, là các tư tế, sẽ nhóm lửa trên bàn thờ và xếp củi trên lửa. **8** Các con A-ha-ron là các tư tế, sẽ xếp các mảnh thịt, cùng với đầu và mỡ, trên củi đặt trên lửa ở bàn thờ. **9** Còn lòng và chân, người ấy sẽ lấy nước mà rửa, rồi tư tế sẽ đốt tất cả cho cháy nghi ngút trên bàn thờ. Đó là lễ toàn thiêu, lễ hoả tế, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA.

10 Nếu người ấy tiến dâng chiên dê làm lễ toàn thiêu, một con chiên con hay một con dê, thì phải tiến dâng một con đực toàn vẹn. **11** Người ấy sẽ sát tế nó bên cạnh bàn thờ, về phía bắc, trước nhan ĐỨC CHÚA, và các con A-ha-ron là các tư tế, sẽ rảy máu nó chung quanh bàn thờ. **12** Người ấy sẽ xả nó ra từng mảnh, rồi tư tế sẽ xếp những mảnh ấy, cùng với đầu và mỡ, trên củi đặt trên lửa ở bàn thờ. **13** Còn lòng và chân, người ấy sẽ lấy nước mà rửa, rồi tư tế sẽ tiến dâng tất cả và đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ. Đó là lễ toàn thiêu, lễ hoả tế, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA. **14** Nếu người ấy tiến dâng lên ĐỨC CHÚA một con chim

làm lễ toàn thiêu, thì phải dâng chim gáy hoặc bồ câu non. **15** Tư tế sẽ tiến dâng nó tại bàn thờ, cấu đầu nó và đốt nó cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, máu thì bóp vào thành bàn thờ. **16** Tư tế sẽ lấy cái điều và bộ lông ra, ném bên cạnh bàn thờ, về phía đông, vào chỗ đổ tro. **17** Người ta sẽ chặt đôi nó ở giữa hai cánh, nhưng không tách hẳn ra ; tư tế sẽ đốt nó cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, trên củi đặt trên lửa. Đó là lễ toàn thiêu, lễ hoả tế, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA.

2 1 Khi có ai tiến dâng lễ phẩm lên ĐỨC CHÚA, thì phải dâng tinh bột ; người ấy sẽ rưới dầu lên trên và đổ nhũ hương vào. **2** Người ấy sẽ đưa lễ phẩm đến cho các con A-ha-ron là các tư tế. Tư tế sẽ bóc một nắm đầy tinh bột, dầu và tất cả nhũ hương, rồi đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, làm kỷ vật dành cho ĐỨC CHÚA. Đó là lễ hoả tế, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA. **3** Phần còn lại của lễ phẩm thì thuộc về A-ha-ron và các con nó ; đó là phần rất thánh lấy từ các lễ hoả tế dâng ĐỨC CHÚA.

4 Khi (các) người dâng lễ phẩm là bột nhào nướng lò làm lễ tiến, thì đó phải là tinh bột làm thành bánh ngọt không men nhào với dầu, và làm thành bánh tráng không men phết dầu.

5 Nếu lễ tiến của (các) người là một lễ phẩm nướng chảo, thì phải là tinh bột nhào với dầu, không men. **6** (Các) người sẽ bẻ nó ra từng miếng và rưới dầu lên trên. Đó là lễ phẩm. **7** Nếu lễ tiến của (các) người là một lễ phẩm nấu trong nồi, thì phải làm bằng tinh bột với dầu.

8 (Các) người sẽ đem đến dâng ĐỨC CHÚA lễ phẩm làm bằng các thứ ấy ; người ta sẽ tiến dâng cho tư tế, tư tế sẽ đem đến gần bàn thờ. **9** Từ lễ phẩm ấy, tư tế sẽ lấy ra phần kỷ vật dành cho ĐỨC CHÚA, đem đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ. Đó là lễ hoả tế, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA.

10 Phần còn lại của lễ phẩm thì thuộc về A-ha-ron và các con ; đó là phần rất thánh lấy từ các lễ hoả tế dâng ĐỨC CHÚA.

11 Không lễ phẩm nào (các) người tiến dâng ĐỨC CHÚA được làm bằng chất lên men, vì (các) người không bao giờ được lấy men và lấy mật ong mà đốt cho cháy nghi ngút làm lễ hoả tế dâng ĐỨC CHÚA. **12** (Các) người có thể dâng những thứ ấy lên ĐỨC CHÚA làm lễ tiến sản phẩm đầu mùa, nhưng không được đưa lên bàn thờ để thành hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA. **13** (Các) người phải bỏ muối vào mọi lễ phẩm (các) người dâng tiến ; (các) người không được để lễ phẩm (các) người thiếu muối của giao ước của Thiên Chúa (các) người ; (các) người phải dâng muối cùng với mọi lễ tiến của (các) người. **14** Nếu (các) người tiến dâng ĐỨC CHÚA của đầu mùa làm lễ phẩm, thì phải tiến dâng gié lúa rang, hạt lúa mới đã xay, làm lễ phẩm của đầu mùa. **15** (Các) người sẽ đổ dầu lên trên và bỏ nhũ hương vào. Đó là lễ phẩm. **16** Tư tế sẽ đốt cho cháy nghi ngút phần kỷ vật dành cho ĐỨC CHÚA, tức là một phần hạt lúa xay và dầu cùng với tất cả nhũ hương. Đó là lễ hoả tế dâng ĐỨC CHÚA.

3 1 Nếu lễ tiến của người ấy là một hy lễ kỳ an, và người ấy muốn tiến dâng bò đực hay bò cái, thì phải tiến dâng trước nhan ĐỨC CHÚA một con vật toàn vẹn. **2** Người ấy sẽ đặt tay trên đầu con vật dâng làm lễ tiến, và sẽ sát tế nó ở cửa Lều Hội Ngộ. Các con A-ha-ron, là các tư tế, sẽ rảy máu nó chung quanh bàn thờ. **3** Người ấy sẽ tiến dâng một phần hy lễ kỳ an làm lễ hoả tế dâng ĐỨC CHÚA, đó là lớp mỡ bọc ngoài bộ lòng, tất cả lớp mỡ ở trên bộ lòng, **4** hai trái cật và lớp mỡ bọc ngoài, gần lưng, và khối mỡ trên gan mà người ấy sẽ tách ra cùng với các trái cật. **5** Các con A-ha-ron sẽ đốt những thứ ấy cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, bên trên lễ toàn thiêu đặt trên củi ở trên lửa. Đó là lễ hoả tế, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA.

6 Nếu người ấy tiến dâng chiên dê làm lễ kỳ an dâng ĐỨC CHÚA, thì phải tiến dâng một con đực hay một con cái toàn vẹn.

7 Nếu người ấy dâng một chiên con làm lễ tiến, thì phải tiến dâng nó trước nhan ĐỨC CHÚA. **8** Người ấy sẽ đặt tay trên đầu con vật dâng làm lễ tiến, và sẽ sát tế nó trước Lều Hội Ngộ. Các con A-ha-ron sẽ rảy máu nó chung quanh bàn thờ. **9** Người ấy sẽ tiến dâng một phần hy lễ kỳ an làm lễ hoả tế dâng ĐỨC CHÚA, đó là : mỡ của nó, trọn cái đuôi mà người ấy sẽ cắt sát xương cùng, lớp mỡ bọc ngoài bộ lòng, tất cả lớp mỡ ở trên bộ lòng, **10** hai trái cật và lớp mỡ bọc ngoài, gần lưng, và khối mỡ trên gan mà người ấy sẽ tách ra cùng với các trái cật. **11** Tư tế sẽ đốt những thứ ấy cho cháy nghi ngút trên bàn thờ. Đó là thức ăn hoả tế dâng ĐỨC CHÚA.

12 Nếu lễ tiến của người ấy là một con dê, thì phải tiến dâng nó trước nhan ĐỨC CHÚA. **13** Người ấy sẽ đặt tay trên đầu con vật, và sẽ sát tế nó trước cửa Lều Hội Ngộ. Các con A-ha-ron sẽ rảy máu nó chung quanh bàn thờ. **14** Người ấy sẽ tiến dâng một phần con vật làm lễ tiến, làm lễ hoả tế dâng ĐỨC CHÚA, đó là : lớp mỡ bọc ngoài bộ lòng, tất cả lớp mỡ ở trên bộ lòng, **15** hai trái cật và lớp mỡ bọc ngoài, gần lưng, và khối mỡ trên gan mà người ấy sẽ tách ra cùng với các trái cật. **16** Tư tế sẽ đốt những thứ ấy cho cháy nghi ngút trên bàn thờ. Đó là thức ăn hoả tế, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA.

Tất cả những gì là mỡ đều thuộc về ĐỨC CHÚA. **17** Đây là quy tắc vĩnh viễn cho các thế hệ của các người, tại khắp nơi các người ở : tất cả những gì là mỡ và huyết, các người không được ăn."

4 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng : **2** "Hãy nói với con cái Ít-ra-en : Khi có người nào vô ý phạm tội trái với một trong các mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA và làm một trong những điều không được làm, **3** nếu là tư tế đã được xúc dầu tấn phong mà phạm tội, khiến dân cũng

mắc lỗi, thì vì tội đã phạm, nó phải tiến dâng một con bò tơ toàn vẹn lên ĐỨC CHÚA làm lễ tạ tội. **4** Nó sẽ đưa con bò đến cửa Lều Hội Ngộ trước nhan ĐỨC CHÚA ; nó sẽ đặt tay trên đầu con bò và sát tế con bò trước nhan ĐỨC CHÚA. **5** Tư tế đã được xúc dầu tấn phong sẽ lấy một phần máu con bò và đưa vào Lều Hội Ngộ. **6** Tư tế sẽ nhúng ngón tay vào máu và rảy máu đó bảy lần trước nhan ĐỨC CHÚA, phía trước màn trướng thánh điện. **7** Tư tế sẽ bôi máu lên các góc cong của bàn thờ dâng hương thơm đặt trong Lều Hội Ngộ, trước nhan ĐỨC CHÚA, rồi đổ tất cả máu bò còn lại xuống chân bàn thờ dâng lễ toàn thiêu đặt ở cửa Lều Hội Ngộ.

8 Còn tất cả mỡ của con bò dâng làm lễ tạ tội, nó sẽ trích riêng ra, đó là : lớp mỡ bọc ngoài bộ lòng, tất cả lớp mỡ ở trên bộ lòng, **9** hai trái cật và lớp mỡ bọc ngoài, gần lưng, và khối mỡ trên gan mà nó sẽ tách ra cùng với các trái cật - **10** giống như phần trích riêng ra từ con bò dâng làm hy lễ kỳ an- rồi tư tế sẽ đốt những thứ ấy cho cháy nghi ngút trên bàn thờ dâng lễ toàn thiêu. **11** Còn da con bò, tất cả thịt của nó, cùng với đầu, chân, lòng và phân của nó, **12** tóm lại tất cả con bò, thì tư tế sẽ đưa ra ngoài trại, ở một nơi thanh sạch, chỗ đổ tro, và thiêu trên củi đang cháy ; nó sẽ được thiêu tại chính nơi đổ tro.

13 Nếu toàn thể cộng đồng Ít-ra-en vô ý phạm tội và đại hội không nhận thấy điều đó, nếu chúng làm một trong những điều mà mệnh lệnh ĐỨC CHÚA cấm làm, khiến chúng mắc lỗi, **14** nhưng rồi chúng biết được tội đã phạm, thì đại hội phải tiến dâng một bò tơ làm lễ tạ tội, và sẽ đưa nó đến trước Lều Hội Ngộ. **15** Các kỳ mục của cộng đồng sẽ đặt tay trên đầu con bò, trước nhan ĐỨC CHÚA, và người ta sẽ sát tế con bò trước nhan ĐỨC CHÚA.

16 Tư tế đã được xúc dầu tấn phong sẽ đem một phần máu con bò vào Lều Hội Ngộ. **17** Tư tế sẽ nhúng ngón tay vào máu và rảy bảy lần trước nhan ĐỨC CHÚA, phía trước màn trướng. **18** Tư tế sẽ bôi máu vào các góc cong của bàn thờ đặt trong Lều Hội Ngộ, trước

nhan ĐỨC CHÚA, rồi đổ tất cả máu còn lại xuống chân bàn thờ dâng lễ toàn thiêu đặt ở cửa Lều Hội Ngộ.

19 Còn tất cả mỡ, tư tế sẽ lấy riêng ra và đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ. **20** Nó sẽ tế con bò này như đã tế con bò dâng làm lễ tạ tội ; tư tế sẽ tế nó như vậy. Tư tế sẽ cử hành lễ xá tội như thế cho chúng và chúng sẽ được tha.

21 Tư tế sẽ đưa con bò ra ngoài trại và thiêu nó như đã thiêu con bò trước. Đó là lễ tạ tội cho đại hội.

22 Nếu một đầu mục phạm tội, và vô ý làm một trong những điều mà mệnh lệnh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của nó, cấm làm, khiến nó mắc lỗi, **23** nếu người ta cho nó biết tội nó đã phạm, thì nó phải đưa đến một con dê làm lễ tiến, một con đực toàn vẹn. **24** Nó sẽ đặt tay trên đầu con dê và sát tế trước nhan ĐỨC CHÚA, ở nơi sát tế lễ vật toàn thiêu. Đó là lễ tạ tội. **25** Tư tế sẽ dùng ngón tay lấy máu lễ vật tạ tội và bôi lên các góc cong của bàn thờ dâng lễ toàn thiêu, rồi đổ máu còn lại xuống chân bàn thờ dâng lễ toàn thiêu. **26** Còn tất cả mỡ, tư tế sẽ đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, như mỡ của hy lễ kỳ an. Tư tế sẽ cử hành lễ xá tội như thế cho người ấy khỏi tội của mình, và người ấy sẽ được tha.

27 Nếu một thường dân vô ý phạm tội, làm một trong những điều mà mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA cấm làm, khiến nó mắc lỗi, **28** nếu người ta cho nó biết tội nó đã phạm, thì vì tội đã phạm, nó sẽ đưa đến một con dê làm lễ tiến, một dê cái toàn vẹn. **29** Nó sẽ đặt tay trên đầu lễ vật tạ tội và sát tế lễ vật tạ tội ở nơi sát tế lễ vật toàn thiêu. **30** Tư tế sẽ dùng ngón tay lấy máu con vật và bôi lên các góc cong của bàn thờ dâng lễ toàn thiêu, rồi đổ tất cả máu còn lại xuống chân bàn thờ. **31** Còn tất cả mỡ, tư tế sẽ tách ra như người ta tách mỡ ra khỏi hy lễ kỳ an, rồi tư tế sẽ đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ thành hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA. Tư tế sẽ cử hành lễ xá tội như thế cho người ấy, và người ấy sẽ được tha.

32 Nếu người ấy đem dâng tiến một con chiên làm lễ tạ tội, thì phải đem đến một con chiên cái toàn vẹn. **33** Người ấy sẽ đặt tay trên đầu lễ vật tạ tội và sát tế làm lễ tạ tội ở nơi sát tế lễ vật toàn thiêu. **34** Tư tế sẽ dùng ngón tay lấy máu lễ vật tạ tội và bôi lên các góc cong của bàn thờ dâng lễ toàn thiêu, rồi đổ tất cả máu còn lại xuống chân bàn thờ. **35** Còn tất cả mỡ, tư tế sẽ tách ra như người ta tách mỡ của con chiên dâng làm hy lễ kỳ an, rồi tư tế sẽ đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, bên trên các lễ hoà tế dâng ĐỨC CHÚA. Tư tế sẽ cử hành lễ xá tội như thế cho người ấy, vì tội người ấy đã phạm, và người ấy sẽ được tha.

5 1 Khi một người nào phạm tội, vì tuy là nhân chứng về một việc đã thấy hoặc đã biết, mà không chịu nói ra sau khi đã nghe lời khuyên cáo long trọng, thì nó phải mang lấy tội một mình ;

2 hoặc khi một người nào đụng đến bất cứ vật gì ô uế - như xác chết một dã thú ô uế, xác chết một gia súc ô uế, xác chết một con vật ô uế- mà không biết, thì nó trở nên ô uế và mắc lỗi ;

3 hoặc khi người ấy đụng đến một cái gì ô uế của người ta -những thứ ô uế khiến người ta trở nên ô uế- mà không biết, thì sau khi biết, nó mắc lỗi ;

4 hoặc khi một người nào lỡ lời mà thề làm điều gì bất kỳ tốt xấu -trong mọi điều một người có thể lỡ lời mà thề- nhưng không biết, thì sau khi biết, nó mắc lỗi về một trong những điều ấy.

5 Vậy khi ai mắc lỗi về một trong những điều trên, thì nó phải xưng thú tội mình đã phạm, **6** rồi phải đưa đến dâng ĐỨC CHÚA lễ vật đền tội vì tội đã phạm, là một con chiên cái hay một con dê cái làm lễ tạ tội, và tư tế sẽ cử hành lễ xá tội cho nó khỏi tội.

7 Nếu người ấy không có phương tiện kiếm được chiên dê, thì vì tội đã phạm, nó phải đưa đến dâng ĐỨC CHÚA lễ vật đền tội, là một đôi chim gáy hay một đôi bồ

câu non, một con làm lễ tạ tội, một con làm lễ toàn thiêu. **8** Nó sẽ đưa đôi chim đến cho tư tế. Trước tiên tư tế sẽ tiến dâng con chim làm lễ tạ tội ; tư tế sẽ cấu đầu con chim ở gần gáy, nhưng không tách hẳn ra ; **9** tư tế sẽ rảy máu lễ vật tạ tội vào thành bàn thờ, phần máu còn lại sẽ được bóp vào chân bàn thờ. Đó là lễ tạ tội. **10** Còn con thứ hai, tư tế sẽ dâng làm lễ toàn thiêu như luật định. Tư tế sẽ cử hành lễ xá tội như thế cho nó khỏi tội đã phạm, và nó sẽ được tha.

11 Nếu người ấy không thể kiếm được một đôi chim gáy hay một đôi bồ câu non, thì vì tội đã phạm, nó phải đưa đến dâng lễ tiến, là bốn lít rượu tinh bột làm lễ tạ tội. Người ấy sẽ không đổ dầu lên trên, cũng không bỏ hương vào, vì đó là lễ tạ tội. **12** Người ấy sẽ đưa đến cho tư tế, tư tế sẽ bóc một nắm làm phần kỳ vật dành cho ĐỨC CHÚA và đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, bên trên các lễ hoà tế dâng ĐỨC CHÚA. **13** Tư tế sẽ cử hành lễ xá tội như thế cho nó, vì tội nó đã phạm trái với một trong những điều trên, và nó sẽ được tha. Tư tế sẽ có phần, như khi người ta dâng lễ phẩm."

14 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

15 "Khi một người nào bắt trung, vô ý phạm đến những của thánh dành cho ĐỨC CHÚA, thì phải đem dâng ĐỨC CHÚA lễ vật đền tội, là một con chiên đực toàn vẹn bắt từ bầy chiên, giá trị bằng một số chỉ bạc -tính theo đơn vị đo lường của thánh điện- để làm lễ đền tội.

16 Tội nó đã làm thiệt thánh điện bao nhiêu, nó sẽ phải đền, cộng thêm một phần năm, và nộp cho tư tế. Tư tế sẽ dùng con chiên đực dâng làm lễ chuộc tội mà cử hành lễ xá tội cho nó, và nó sẽ được tha.

17 Nếu một người nào phạm tội và vô tình làm một trong những điều mệnh lệnh ĐỨC CHÚA cấm làm, thì nó mắc lỗi và phải mang lấy tội mình. **18** Nó phải đưa đến cho tư tế một con chiên đực toàn vẹn bắt từ bầy chiên, giá trị như đã quy định, để làm lễ đền tội. Tư tế sẽ cử hành lễ xá tội cho nó về tội nó đã vô ý phạm mà không biết, và nó sẽ được tha. **19** Đó là lễ đền tội ; nó quả là mắc lỗi với ĐỨC CHÚA."

20 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

21 "Khi một người nào phạm tội và bất trung với ĐỨC CHÚA, vì đã từ chối không trả cho người đồng bào một vật ký thác, một vật gởi tay hay một vật mất trộm, hoặc vì đã bóc lột người đồng bào, **22** hoặc vì đã từ chối không trả một vật bắt được, khi nó đã thề gian về một trong những điều trên là những tội người ta có thể phạm, **23** thì kẻ phạm tội và mắc lỗi như thế phải trả lại vật mình đã ăn trộm, hoặc của đã bóc lột, hoặc cái đã được ký thác cho mình, hoặc vật bị mất mà mình đã bắt được, **24** hoặc bất cứ vật nào mà nó đã thề gian là không giữ. Nó phải đền đầy đủ, cộng thêm một phần năm, và phải nộp cho chủ của, ngày mà nó dâng lễ đền tội. **25** Nó phải đem dâng ĐỨC CHÚA lễ vật đền tội, là một con chiên đực toàn vẹn bắt từ bầy chiên, giá trị như đã quy định, nộp cho tư tế làm lễ vật đền tội. **26** Tư tế sẽ cử hành lễ xá tội cho nó trước nhan ĐỨC CHÚA, thì nó sẽ được tha, bất kể nó đã làm gì khiến mình mắc lỗi."

6 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng : **2** "Hãy truyền cho A-ha-ron và các con nó : Đây là luật về lễ toàn thiêu. Lễ vật toàn thiêu phải ở trên lò trên bàn thờ suốt đêm cho đến sáng, và lửa phải cháy luôn trên bàn thờ.

3 Tư tế sẽ mặc áo vải gai và mặc quần đùi vải gai che mình ; nó sẽ hốt tro lễ toàn thiêu mà lửa đã đốt trên bàn thờ, và đổ bên cạnh bàn thờ. **4** Nó sẽ cời phẩm phục ra, mặc phẩm phục khác vào, rồi đưa tro ra ngoài trại, ở một nơi thanh sạch.

5 Lửa trên bàn thờ phải cháy luôn không tắt : sáng sáng, tư tế sẽ đốt củi trên đó, xếp lễ vật toàn thiêu lên trên và đốt mỡ của lễ vật kỳ an. **6** Lửa phải thường xuyên cháy trên bàn thờ, không bao giờ tắt.

7 Đây là luật về lễ phẩm : Các con A-ha-ron phải tiến dâng lễ phẩm trước nhan ĐỨC CHÚA, đối diện với bàn thờ. **8** Từ lễ phẩm đó, tư tế sẽ trích ra một nắm tinh bột,

dầu và tất cả nhũ hương ở trên lễ phẩm, rồi đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, thành hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA, đó là phần kỳ vật dành cho ĐỨC CHÚA. **9** Phần còn lại của lễ phẩm thì A-ha-ron và các con sẽ được ăn ; phần đó sẽ được làm thành bánh không men và ăn trong một nơi thánh ; chúng sẽ ăn nó tại khuôn viên Lều Hội Ngộ. **10** Phần đó không được trộn men mà nướng. Đó là phần Ta ban cho chúng từ các lễ hoà tế dâng cho Ta ; đó là của rất thánh, giống như lễ tạ tội và lễ đền tội. **11** Mọi đàn ông con trai trong các con A-ha-ron sẽ được ăn phần ấy ; đó là quy luật vĩnh viễn cho các thế hệ của các người, trong những lễ hoà tế dâng ĐỨC CHÚA ; tất cả những gì chạm đến các vật ấy sẽ được thánh hiến."

12 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

13 "Đây là lễ tiến mà A-ha-ron và các con sẽ dâng lên ĐỨC CHÚA ngày được xức dầu tấn phong ; bốn lít rượu tinh bột làm lễ phẩm thường xuyên, một nửa ban sáng và một nửa ban chiều. **14** Lễ phẩm ấy sẽ được chiên trên chảo, với dầu. Sau khi trộn kỹ, người sẽ đem dâng lễ phẩm ấy là bánh đã bẻ thành miếng : đó là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA. **15** Trong số các con A-ha-ron, tư tế được xức dầu tấn phong để kế vị nó, cũng sẽ làm như thế : đó là quy luật vĩnh viễn. Lễ phẩm sẽ được đốt trọn vẹn cho cháy nghi ngút dâng ĐỨC CHÚA.

16 Mọi lễ phẩm của tư tế phải được dâng trọn vẹn, không được ăn."

17 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

18 "Hãy nói với A-ha-ron và các con nó :

Đây là luật về lễ tạ tội :

Lễ vật tạ tội phải được sát tế ở nơi sát tế lễ vật toàn thiêu, trước nhan ĐỨC CHÚA. Đó là của rất thánh. **19** Tư tế cử hành lễ tạ tội được ăn lễ vật đó ; lễ vật sẽ được ăn trong một nơi thánh, trong khuôn viên Lều Hội Ngộ, **20** tất cả những gì chạm đến thịt lễ vật sẽ được thánh hiến ; nếu có máu bắn vào quần áo, thì người phải giặt chỗ có máu bắn vào, trong một nơi thánh. **21** Nồi đất đã

dùng để nấu lễ vật sẽ phải đập vỡ, còn nếu nó đã được nấu trong nồi đồng, thì nồi đó phải được cọ sạch và rửa bằng nước. **22** Mọi đàn ông con trai thuộc hàng tư tế sẽ được ăn : đó là của rất thánh. **23** Nhưng mọi lễ vật tạ tội mà máu đã được mang vào Lều Hội Ngộ để cử hành lễ xá tội trong nơi thánh, thì không được ăn ; lễ vật đó phải bỏ vào lửa mà thiêu.

7 1 Đây là luật về lễ đền tội, về một của rất thánh :

2 Phải sát tế lễ vật đền tội ở nơi sát tế lễ vật toàn thiêu, và tư tế sẽ rảy máu nó chung quanh bàn thờ. **3** Tư tế sẽ tiến dâng tất cả mỡ của nó : cái đuôi, lớp mỡ bọc ngoài bộ lòng, **4** hai trái cật và lớp mỡ bọc ngoài, gần lưng, và khối mỡ trên gan mà tư tế sẽ tách ra cùng với các trái cật. **5** Tư tế sẽ đốt những thứ ấy cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, làm lễ hoà tế dâng ĐỨC CHÚA. Đó là lễ đền tội. **6** Mọi đàn ông con trai thuộc hàng tư tế sẽ được ăn ; lễ vật ấy sẽ được ăn trong một nơi thánh : đó là của rất thánh.

7 Lễ tạ tội thế nào, lễ đền tội cũng vậy : chỉ có một luật duy nhất cho cả hai. Tư tế nào dâng lễ vật để cử hành lễ xá tội, thì lễ vật sẽ thuộc về tư tế đó. **8** Tư tế tiến dâng lễ toàn thiêu của người nào, thì da của lễ vật mà tư tế đó tiến dâng sẽ thuộc về tư tế đó. **9** Mọi lễ phẩm nướng trong lò, mọi lễ phẩm nấu trong nồi hay chiên trên chảo sẽ thuộc về tư tế tiến dâng lễ phẩm ấy. **10** Mọi lễ phẩm nhào với dầu hay để khô sẽ thuộc về các con A-ha-ron.

11 Đây là luật về hy lễ kỳ an tiến dâng ĐỨC CHÚA :

12 Nếu tiến dâng hy lễ kỳ an kèm với lễ tạ ơn, thì cùng với hy lễ tạ ơn, phải tiến dâng bánh ngọt không men nhào với dầu, bánh tráng không men phết dầu và tinh bột trộn kỹ làm thành bánh nhào với dầu. **13** Cùng với bánh ngọt đó, phải dâng bánh có men làm lễ tiến, kèm theo lễ kỳ an. **14** Phải tiến dâng một phần lấy từ mọi lễ tiến làm phần trích dâng ĐỨC CHÚA. Phần ấy sẽ thuộc về tư tế đã rảy máu của lễ vật kỳ an. **15** Còn thịt của hy

lễ kỳ an để tạ ơn, thì phải ăn trong chính ngày tiến dâng, không được để lại gì cho đến sáng hôm sau.

16 Nếu hy lễ tiến dâng là lễ vật đã khấn hứa hay lễ vật tự nguyện, thì phải ăn trong chính ngày tiến dâng hy lễ ; phần còn lại, được ăn ngày hôm sau. **17** Sang ngày thứ ba, những gì còn lại của hy lễ, phải bỏ vào lửa mà thiêu. Quy tắc chung

18 Sang ngày thứ ba mà người ta cứ ăn thịt của hy lễ kỳ an, thì người tiến dâng hy lễ sẽ không được đoái nhận ; nó sẽ không được kể là đã dâng hy lễ : đó là thịt ôi, và người nào ăn thì phải mang tội.

19 Thịt đã chạm đến bất cứ cái gì ô uế, thì không được ăn, nhưng phải bỏ vào lửa mà thiêu.

Thịt của hy lễ kỳ an, thì mọi người thanh sạch đều được ăn. **20** Nhưng người nào ở trong tình trạng ô uế mà ăn thịt của hy lễ kỳ an dâng ĐỨC CHÚA, thì sẽ bị khai trừ khỏi dòng họ. **21** Người nào chạm tới bất cứ cái gì ô uế -cái gì ô uế của người ta, hay loài vật ô uế, hay bất cứ vật ô uế kinh tởm nào- mà ăn thịt của hy lễ kỳ an dâng ĐỨC CHÚA, thì người ấy sẽ bị khai trừ khỏi dòng họ."

22 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

23 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en : Tất cả những gì là mỡ, mỡ bò, mỡ chiên hay mỡ dê, các người không được ăn.

24 Mỡ của con vật chết và mỡ của con vật bị thú dữ xé, có thể dùng vào mọi việc, nhưng tuyệt đối các người không được ăn. **25** Phạm ai ăn mỡ con vật mà người ta đã dâng tiến một phần làm lễ hoà tế dâng ĐỨC CHÚA, thì chính người ăn sẽ bị khai trừ khỏi dòng họ.

26 Tại khắp nơi các người ở, tất cả những gì là tiết, dù là tiết chim hay tiết loài vật, các người không được ăn.

27 Phạm người nào ăn bất cứ cái gì là tiết, thì sẽ bị khai trừ khỏi dòng họ."

28 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

29 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en : Ai tiến dâng ĐỨC CHÚA hy lễ kỳ an, thì sẽ đem đến một phần hy lễ kỳ an của mình làm lễ tiến, dâng ĐỨC CHÚA. **30** Chính tay người ấy sẽ đem đến những lễ hoà tế của ĐỨC CHÚA là mỡ kèm theo cái ức, nó sẽ đem cái ức đến để làm nghi thức tiến dâng trước nhan ĐỨC CHÚA. **31** Tư tế sẽ đốt mỡ cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, còn cái ức thì thuộc về A-ha-ron và các con nó. **32** Các người sẽ cho tư tế cái đùi phải, làm phần trích ra từ hy lễ kỳ an của các người. **33** Người nào trong các con A-ha-ron dâng tiến máu và mỡ của lễ kỳ an, thì cái đùi phải sẽ là phần của nó. **34** Thật vậy, cái ức đã tiến dâng theo nghi thức và cái đùi đã trích ra, thì Ta lấy của con cái Ít-ra-en, từ các hy lễ kỳ an của chúng, và Ta ban cho tư tế A-ha-ron và các con nó : đó là quy luật vĩnh viễn cho con cái Ít-ra-en."

35 Đó là phần của ông A-ha-ron và phần của các con ông, lấy từ các lễ hoà tế dâng ĐỨC CHÚA, từ ngày họ được tiến dâng để làm tư tế của ĐỨC CHÚA. **36** Phần đó, ĐỨC CHÚA đã truyền cho con cái Ít-ra-en tặng cho họ, từ ngày Người xúc dầu tấn phong họ : đó là quy tắc vĩnh viễn cho họ từ thế hệ này qua thế hệ kia.

37 Đó là luật về lễ toàn thiêu, lễ phẩm, lễ tạ tội, lễ đền tội, lễ trao quyền và hy lễ kỳ an ; **38** luật đó, ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê trên núi Xi-nai, trong ngày Người truyền cho con cái Ít-ra-en dâng ĐỨC CHÚA các lễ tiến của họ trong sa mạc Xi-nai.

8 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy đem theo A-ha-ron cùng với các con nó, và lấy các phẩm phục, dầu tấn phong, con bò đùng làm lễ tạ tội, hai con cừu đực và giỗ bánh không men. **3** Rồi hãy tập hợp toàn thể cộng đồng ở cửa Lều Hội Ngộ."

4 Ông Mô-sê làm như ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông, và cộng đồng tụ tập ở cửa Lều Hội Ngộ. **5** Ông Mô-sê nói với cộng đồng : "Đây là điều ĐỨC CHÚA truyền phải làm."

6 Ông Mô-sê cho ông A-ha-ron và các con ông ấy đến gần, và lấy nước tắm rửa họ.

7 Ông mặc áo dài cho ông ấy, thắt đai lưng, choàng áo khoác, và đặt áo ê-phốt trên ông ; ông lấy băng chéo của áo ê-phốt thắt cho ông và cho ông mặc áo ấy ; **8** ông đeo khăn ngực cho ông ấy và bỏ các thẻ xăm u-rim và tum-mim vào khăn ngực ; **9** ông lấy mũ tế đội lên đầu ông ấy và đính vào phía trước mũ tế huy hiệu bằng vàng, là dấu thánh hiến, như ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê.

10 Ông Mô-sê lấy dầu tấn phong xức Nhà Tạm cùng mọi vật ở trong, và thánh hiến tất cả ; **11** ông lấy dầu rảy trên bàn thờ bảy lần, rồi xúc dầu bàn thờ cùng mọi đồ phụ thuộc, vạc và đế vạc, để thánh hiến những vật đó.

12 Ông đổ dầu tấn phong lên đầu ông A-ha-ron và xúc dầu để thánh hiến ông.

13 Ông cho các con ông A-ha-ron đến gần, mặc áo dài cho họ, thắt đai lưng và lấy mũ đội lên đầu họ, như ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê.

14 Ông Mô-sê cho dẫn con bò đùng làm lễ tạ tội đến. Ông A-ha-ron và các con ông đặt tay lên đầu con bò đùng làm lễ tạ tội. **15** Ông Mô-sê sát tế nó, lấy máu nó và dùng ngón tay mà bôi vào các góc cong ở chung quanh bàn thờ, và xoá tội cho bàn thờ ; ông đổ máu còn lại xuống chân bàn thờ, và cử hành lễ xoá tội cho bàn thờ để thánh hiến. **16** Ông Mô-sê lấy tất cả lớp mỡ ở trên bộ lòng, khối mỡ gan, hai trái cật với lớp mỡ, mà đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ. **17** Nhưng con bò, da, thịt và phân nó, thì ông bỏ vào lửa mà thiêu bên ngoài trại, như ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê.

18 Ông cho dẫn con cừu đực dùng làm lễ toàn thiêu đến gần. Ông A-ha-ron và các con ông đặt tay lên đầu con cừu. **19** Ông Mô-sê sát tế nó và rảy máu chung quanh bàn thờ ; **20** ông xả con cừu ra từng mảnh, rồi đốt cái đầu, các mảnh đã xẻ và mỡ cho cháy nghi ngút. **21** Còn lòng và chân, ông Mô-sê lấy nước mà rửa, rồi ông đốt

tất cả con cừu cho cháy nghi ngút trên bàn thờ. Đó là lễ toàn thiêu, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA, như ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê.

22 Ông cho dẫn con cừu đực thứ hai đến gần, con cừu dùng cho lễ trao quyền. Ông A-ha-ron và các con ông đặt tay lên nó. **23** Ông Mô-sê sát tế nó, rồi lấy máu bôi vào trái tai phải ông A-ha-ron, vào ngón cái tay phải và ngón cái chân phải ông ; **24** ông Mô-sê cho các con ông A-ha-ron lại gần và lấy máu bôi vào trái tai phải của họ, vào ngón cái tay phải của họ, và vào ngón cái chân phải của họ ; ông Mô-sê rảy máu chung quanh bàn thờ. **25** Ông lấy mỡ, đuôi, tất cả lớp mỡ bọc ngoài bộ lòng, khối mỡ của gan, hai trái cật với lớp mỡ, và đùi phải. **26** Từ trong giỏ bánh không men ở trước nhan ĐỨC CHÚA, ông lấy ra một tấm bánh ngọt không men, một tấm bánh ngọt chiên với dầu và một tấm bánh trắng, và đặt lên trên mỡ và đùi phải. **27** Tất cả những thứ đó, ông đặt trên bàn tay ông A-ha-ron và trên bàn tay các con ông ấy, rồi làm nghi thức tiến dâng trước nhan ĐỨC CHÚA. **28** Sau đó, ông lấy lại các vật ấy từ bàn tay họ, và đem đốt cho cháy nghi ngút ở bàn thờ, bên trên lễ vật toàn thiêu. Đó là hy lễ dâng trong ngày trao quyền, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA, là lễ hoả tế dâng ĐỨC CHÚA. **29** Ông Mô-sê lấy cái ức và làm nghi thức tiến dâng trước nhan ĐỨC CHÚA ; đó là phần dành cho ông Mô-sê, lấy từ con cừu dâng trong lễ trao quyền, như ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê.

30 Ông Mô-sê lấy dầu tấn phong và lấy máu trên bàn thờ rảy trên ông A-ha-ron và phẩm phục của ông, trên các con ông ấy và phẩm phục của họ ; như thế ông thánh hiến ông A-ha-ron và phẩm phục của ông, các con ông và phẩm phục của họ.

31 Ông Mô-sê nói với ông A-ha-ron và các con ông : "Hãy nấu thịt ở cửa Lều Hội Ngộ, ở đó hãy ăn thịt và ăn bánh để trong giỏ dùng trong lễ trao quyền, như tôi đã truyền rằng : 'Ông A-ha-ron và các con sẽ ăn thứ ấy.' **32** Thịt và bánh còn thừa, ông và anh em hãy bỏ vào lửa mà thiêu. **33** Trong vòng bảy ngày, ông và anh em không được ra khỏi Lều Hội Ngộ, cho đến khi mãn thời

gian làm lễ trao quyền cho ông và anh em, vì người ta sẽ làm lễ trao quyền cho ông và anh em trong vòng bảy ngày. **34** ĐỨC CHÚA đã truyền phải làm như hôm nay người ta đã làm để cử hành lễ xá tội cho ông và anh em.

35 Trong vòng bảy ngày, ông và anh em phải ở lại cửa Lều Hội Ngộ, ngày và đêm, phải giữ điều ĐỨC CHÚA truyền giữ, để ông và anh em khỏi chết. Đó là lệnh truyền tôi đã nhận được." **36** Ông A-ha-ron và các con đã làm điều ĐỨC CHÚA dùng ông Mô-sê mà truyền.

9 1 Đến ngày thứ tám, ông Mô-sê gọi ông A-ha-ron và các con ông ấy, cũng như các kỳ mục Ít-ra-en, **2** và nói với ông A-ha-ron : "Ông hãy bắt một con bê để làm lễ tạ tội, với một con cừu đực để làm lễ toàn thiêu, cả hai còn toàn vẹn, và hãy tiến dâng chúng trước nhan ĐỨC CHÚA. **3** Rồi ông hãy nói với con cái Ít-ra-en rằng : "Hãy bắt một con dê đực để làm lễ tạ tội, một con bê với một con chiên, cả hai phải được một tuổi, toàn vẹn, để làm lễ toàn thiêu, **4** một con bò đực và một con dê đực để làm lễ kỳ an dâng trước nhan ĐỨC CHÚA, và một lễ phẩm nhào với dầu ; vì hôm nay ĐỨC CHÚA sẽ xuất hiện giữa anh em."

5 Họ đưa đến trước Lều Hội Ngộ những gì ông Mô-sê đã truyền, rồi toàn thể cộng đồng lại gần và đứng trước nhan ĐỨC CHÚA. **6** Ông Mô-sê nói : "Đây là điều ĐỨC CHÚA đã truyền cho anh em ; anh em hãy thi hành để vinh quang ĐỨC CHÚA xuất hiện giữa anh em." **7** Ông Mô-sê nói với ông A-ha-ron : "Ông hãy lại gần bàn thờ, hãy dâng lễ tạ tội và lễ toàn thiêu của ông, để làm lễ xá tội cho ông và cho dân, rồi hãy dâng lễ tiến của dân để cử hành lễ xá tội cho họ, như ĐỨC CHÚA đã truyền." **8** Ông A-ha-ron lại gần bàn thờ và sát tế con bê để làm lễ tạ tội cho chính mình. **9** Các con ông A-ha-ron đem máu lại cho ông ; ông nhúng ngón tay vào máu, bôi lên các góc cong của bàn thờ, rồi đổ máu xuống trên bàn thờ. **10** Mỡ, hai trái cật và khối mỡ lấy từ gan của lễ vật tạ tội, thì ông đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, như ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê ; **11** còn thịt và da, ông bỏ vào lửa mà thiêu bên ngoài trại.

12 Ông sát tế lễ vật toàn thiêu ; các con ông A-ha-ron mang máu đến cho ông, và ông rảy máu chung quanh bàn thờ. **13** Họ cũng mang đến cho ông lễ vật toàn thiêu đã xẻ thành mảnh, cùng với cái đầu, và ông đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ. **14** Ông rửa lòng và chân nó, rồi đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, bên trên lễ toàn thiêu.

15 Ông dâng lễ tiến của dân : ông bắt con dê đực dùng làm lễ tạ tội cho dân, sát tế và dâng nó làm lễ tạ tội như con trước. **16** Ông dâng tiến lễ toàn thiêu và làm như luật định. **17** Ông tiến dâng lễ phẩm : ông bóc một nắm đầy lễ phẩm và đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ, thêm vào lễ toàn thiêu buổi sáng.

18 Ông sát tế con bò đực, và con cừu đực làm hy lễ kỳ an cho dân ; các con ông A-ha-ron mang máu đến cho ông, và ông rảy máu chung quanh bàn thờ. **19** Mỡ con bò và mỡ con cừu, cái đuôi, mỡ chài, hai trái cật và khối mỡ của gan, **20** thì họ đặt trên những cái ức, và ông đốt cho cháy nghi ngút trên bàn thờ. **21** Ức và đùi phải, thì ông A-ha-ron làm nghi thức tiến dâng trước nhan ĐỨC CHÚA, như ông Mô-sê đã truyền.

22 Ông A-ha-ron giơ tay trên dân và chúc phúc cho họ ; rồi ông đi xuống, sau khi đã cử hành lễ tạ tội, lễ toàn thiêu và lễ kỳ an. **23** Ông Mô-sê và ông A-ha-ron vào Lều Hội Ngộ, rồi đi ra chúc phúc cho dân. Vinh quang ĐỨC CHÚA xuất hiện giữa toàn dân. **24** Lửa phát ra từ trước nhan ĐỨC CHÚA đốt sạch lễ toàn thiêu và mỡ trên bàn thờ. Thấy thế, toàn dân reo mừng và cúi rạp xuống.

10 1 Hai người con của ông A-ha-ron là Na-đáp và A-vi-hu, mỗi người lấy bình hương của mình, bỏ lửa vào, rồi đặt hương lên trên, họ tiến dâng ĐỨC CHÚA lửa phạm tục, điều mà Người đã không truyền cho họ. **2** Bấy giờ lửa từ trước nhan ĐỨC CHÚA phát ra, thiêu sống họ, họ đã chết trước nhan ĐỨC CHÚA. **3** Ông Mô-sê nói với ông A-ha-ron : "Đó là điều ĐỨC CHÚA đã phán :

Giữa các kẻ đến gần Ta,

Ta sẽ biểu dương sự thánh thiện của Ta ;
trước mặt toàn dân, Ta sẽ cho thấy vinh quang của Ta."

Ông A-ha-ron lặng thinh.

4 Ông Mô-sê gọi các ông Mi-sa-ên và En-xa-phan, con ông Út-di-ên là chú ông A-ha-ron, và bảo họ : "Các chú lại đây, khiêng các người anh em của các chú từ nơi thánh ra ngoài trại." **5** Họ lại gần, khiêng hai người kia vẫn còn mặc áo dài, đưa ra ngoài trại, như ông Mô-sê đã nói.

6 Ông Mô-sê nói với ông A-ha-ron và hai người con ông ấy là E-la-da và I-tha-ma : "Ông và các anh đừng xoa tóc cũng đừng xé áo, để khỏi phải chết, và để Người khỏi nổi giận với toàn thể cộng đồng. Các người anh em của ông và các anh cùng toàn thể nhà Ít-ra-en sẽ khóc những kẻ ĐỨC CHÚA đã thiêu. **7** Ông và các anh cũng không được rời cửa Lều Hội Ngộ, để khỏi phải chết, vì ông và các anh đã được xúc dầu tấn phong của ĐỨC CHÚA." Họ làm theo lời ông Mô-sê.

8 ĐỨC CHÚA phán với ông A-ha-ron rằng :

9 "Người cùng các con người không được uống rượu và đồ uống có men, khi các người vào Lều Hội Ngộ, kéo các người phải chết. Đó là quy tắc vĩnh viễn cho các thế hệ của các người. **10** Như vậy là để phân biệt của thánh với của phạm tục, vật ô uế với vật thanh sạch, **11** và để dạy con cái Ít-ra-en mọi thánh chỉ ĐỨC CHÚA đã dùng ông Mô-sê mà phán với các người."

12 Ông Mô-sê nói với ông A-ha-ron và hai người con còn lại của ông ấy là E-la-da và I-tha-ma : "Ông và các anh hãy lấy phần lễ phẩm còn lại sau khi đã dâng hoả tế lên ĐỨC CHÚA, và hãy làm thành bánh không men mà ăn bên cạnh bàn thờ, vì đó là của rất thánh. **13** Ông và các anh hãy ăn trong một nơi thánh, vì đó là quyền lợi của ông và quyền lợi của con cái ông, mỗi khi có lễ hoả tế dâng ĐỨC CHÚA. Đó là lệnh truyền tôi đã nhận được.

14 Còn cái ức đã tiến dâng theo nghi thức trước nhan ĐỨC CHÚA và cái đùi đã trích ra, ông cùng các con trai con gái ông sẽ ăn trong một nơi thanh sạch, vì những thứ ấy là phần quy định cho ông và phần quy định cho các con ông, mỗi khi con cái Ít-ra-en dâng hy lễ kỳ an.

15 Cái đùi trích ra và cái ức tiến dâng theo nghi thức, người ta sẽ đem đến cùng với các phần mỡ làm lễ hoà tế, để làm nghi thức tiến dâng trước nhan ĐỨC CHÚA ; rồi đùi và ức đó sẽ là của ông và các con ông. Đó là quy luật vĩnh viễn, như ĐỨC CHÚA đã truyền."

16 Ông Mô-sê hỏi đi hỏi lại về con dê đực dâng làm lễ tạ tội và thấy là nó đã bị thiêu. Ông nổi giận với hai người con còn lại của ông A-ha-ron là E-la-da và I-tha-ma, và nói : **17** "Tại sao các anh không ăn lễ vật tạ tội trong nơi thánh, vì đó là của rất thánh ? Người đã ban nó cho các anh để xoá bỏ tội lỗi của cộng đồng, để cử hành lễ xá tội cho họ trước nhan ĐỨC CHÚA. **18** Vì máu nó đã không được đưa vào nơi thánh, nên lẽ ra các anh phải ăn nó trong nơi thánh, như tôi đã truyền." **19** Ông A-ha-ron nói với ông Mô-sê : "Này, hôm nay chúng đã tiến dâng lễ tạ tội và lễ toàn thiêu của chúng trước nhan ĐỨC CHÚA. Sau khi sự việc đã xảy đến cho tôi như thế, nếu hôm nay tôi ăn lễ vật tạ tội, thì liệu điều ấy có vừa lòng ĐỨC CHÚA không ?" **20** Nghe vậy, ông Mô-sê lấy làm vừa lòng.

11 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê và ông A-ha-ron và bảo các ông rằng :

2 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en : Trong tất cả các loài vật sống trên đất, đây là những loài các người được ăn :

3 Mọi con vật có chân chẻ làm hai móng và thuộc loài nhai lại, thì các người được ăn. **4** Tuy nhiên, trong các loài nhai lại và các loài có móng chẻ hai, các người không được ăn các con này : con lạc đà, vì nó nhai lại, nhưng không có móng chẻ hai : các người phải coi nó là loài ô ւէ ; **5** con ngan thử, vì nó nhai lại, nhưng không có móng chẻ hai : các người phải coi nó là loài ô ւէ ; **6** con thỏ rừng, vì nó nhai lại, nhưng không có móng chẻ

hai : các người phải coi nó là ô ւէ ; **7** con heo, vì nó có chân chẻ làm hai móng, nhưng không nhai lại : các người phải coi nó là loài ô ւէ. **8** Thịt của chúng, các người không được ăn, xác chết của chúng, các người không được đụng đến ; các người phải coi chúng là loài ô ւէ.

9 Trong tất cả các loài sống dưới nước, đây là những loài các người được ăn :

Tất cả những loài sống dưới nước, ở sông hay ở biển, có vây và có vảy, thì các người được ăn. **10** Còn tất cả những loài không có vây, không có vảy, ở sông hay ở biển, trong số mọi vật nhỏ sống dưới nước và mọi sinh vật sống dưới nước, thì các người phải coi chúng là loài kinh tởm. **11** Các người phải coi chúng là loài kinh tởm : thịt của chúng, các người không được ăn, xác chết của chúng, các người phải coi là vật kinh tởm. **12** Tất cả những loài sống dưới nước mà không có vây, không có vảy, các người phải coi là loài kinh tởm.

13 Trong các loài chim, đây là những loài các người phải coi là kinh tởm : người ta không được ăn, vì là loài kinh tởm : đại bàng, diều hâu, ó biển, **14** diều hâu đen, mọi thứ kền kền, **15** mọi thứ quạ, **16** đà điểu, cú, mòng biển, mọi thứ bồ câu, **17** cú vọ, cóc, cú mèo, **18** chim lợn, bồ nông, ó, **19** cò, mọi thứ diệc, chim đầu riu và dơi.

20 Mọi loài vật nhỏ có cánh đi bằng bốn chân, các người phải coi là loài kinh tởm. **21** Trong các loài vật nhỏ có cánh đi bằng bốn chân, các người chỉ được ăn những thứ sau đây : những con ngoài chân ra có thêm càng để nhảy trên đất. **22** Trong số những loài đó, đây là những loài các người được ăn : mọi thứ cào cào, mọi thứ châu chấu, mọi thứ muỗim, mọi thứ dế. **23** Nhưng mọi vật nhỏ có cánh mà có bốn chân, các người phải coi là loài kinh tởm.

24 Vì các vật ấy, các người sẽ ra ô ւէ : ai đụng vào xác chết của chúng, sẽ ra ô ւէ cho đến chiều, **25** bất cứ ai mang xác chết của chúng, thì phải giặt quần áo và sẽ ra ô ւէ cho đến chiều. **26** Mọi con vật không có chân chẻ

làm hai móng và không nhai lại, các người phải coi là loài ô ướ : bất cứ ai đụng vào chúng, sẽ ra ô ướ. **27** Trong số các loài vật đi bằng bốn chân, tất cả các con đi bằng bàn chân, các người phải coi là loài ô ướ ; bất cứ ai đụng vào chúng, sẽ ra ô ướ cho đến chiều. **28** Bất cứ ai mang xác chết của chúng, thì phải giặt quần áo và sẽ ra ô ướ cho đến chiều ; các người phải coi chúng là vật ô ướ.

29 Trong số các loài vật nhỏ lúc nhúc trên mặt đất, các người phải coi những loài này là ô ướ : chuột chũi, chuột nhắt, mọi thứ thần lẩn, **30** tắc kè, kỳ đà, cắc kè, kỳ nhông, thạch sùng.

31 Trong số mọi loài vật nhỏ, các người phải coi những loài trên là ô ướ. Bất cứ ai đụng đến chúng khi chúng đã chết, thì sẽ ra ô ướ cho đến chiều.

32 Trong những con vật đó, con nào chết mà rơi trên bất cứ vật gì, thì vật ấy sẽ ra ô ướ, dù là đồ dùng bằng gỗ, quần áo, da, bị, mọi đồ dùng để làm một công việc gì ; phải nhúng vật ấy vào nước, nó sẽ ra ô ướ cho đến chiều, rồi sẽ được thanh sạch. **33** Nếu một con vật rơi vào trong bất cứ bình sành nào, thì tất cả những gì trong đó sẽ ra ô ướ, và các người phải đập vỡ bình ấy. **34** Mọi thứ người ta ăn, nếu bị nước bình ấy đổ lên trên, thì sẽ ra ô ướ ; mọi thứ người ta uống, đựng trong bất cứ bình nào nói trên, sẽ ra ô ướ. **35** Một xác chết của chúng mà rơi trên bất cứ vật gì, thì vật ấy sẽ ra ô ướ ; lò và bếp sẽ phải phá đi : các vật ấy là ô ướ và các người phải coi là những vật ô ướ. **36** Tuy nhiên suối và hầm nước thì khỏi nước vẫn thanh sạch, nhưng ai đụng đến xác chết của chúng, sẽ ra ô ướ. **37** Nếu một xác chết của chúng rơi trên hạt giống để gieo, thì hạt giống vẫn thanh sạch ; **38** nhưng nếu đã đổ nước vào hạt giống, mà một xác chết của chúng rơi trên đó, thì các người phải coi hạt giống đó là ô ướ.

39 Nếu một con vật làm đồ ăn cho các người mà chết, thì ai đụng vào xác chết của nó, sẽ ra ô ướ cho đến chiều ; **40** ai ăn thịt xác chết của nó, sẽ phải giặt quần

áo và sẽ ra ô ướ cho đến chiều ; ai mang xác chết của nó, sẽ phải giặt quần áo và sẽ ra ô ướ cho đến chiều.

41 Mọi loài vật nhỏ lúc nhúc trên mặt đất là vật kinh tởm, không được ăn. **42** Mọi con vật bò bằng bụng, mọi thứ đi bằng bốn chân hay nhiều chân hơn, tóm lại mọi loài vật lúc nhúc trên mặt đất, các người không được ăn, vì chúng là vật kinh tởm. **43** Các người đừng làm cho chính mình ra kinh tởm vì mọi loài vật nhỏ lúc nhúc, các người đừng làm cho mình ra ô ướ vì chúng : các người sẽ ra ô ướ vì chúng. **44** Thật vậy, Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người ; các người phải nên thánh và phải thánh thiện, vì Ta là Đấng Thánh ; các người đừng làm cho chính mình ra ô ướ vì mọi loài vật nhỏ bò trên đất. **45** Thật vậy, Ta là ĐỨC CHÚA, Đấng đã đưa các người từ đất Ai-cập lên, để Ta làm Thiên Chúa của các người ; vậy các người phải thánh thiện vì Ta là Đấng Thánh."

46 Đó là luật về loài vật, chim chóc, mọi sinh vật vẫy vùng dưới nước và mọi sinh vật lúc nhúc trên mặt đất, **47** để phân biệt vật ô ướ với vật thanh sạch, loài vật được ăn với loài vật không được ăn.

12 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en : Khi một người đàn bà có thai và sinh con trai, thì sẽ ra ô ướ trong vòng bảy ngày, nó sẽ ra ô ướ như những ngày bị khó ở vì kinh nguyệt. **3** Đến ngày thứ tám, đứa trẻ sẽ được cắt bì nơi da quy đầu. **4** Rồi người đàn bà phải đợi ba mươi ba ngày cho máu được thanh tẩy ; nó không được đụng đến vật thánh nào và không được vào thánh điện, cho đến khi mãn thời gian thanh tẩy của mình.

5 Nếu sinh con gái, thì người đàn bà sẽ ra ô ướ trong vòng hai tuần, như khi có kinh ; rồi nó phải đợi sáu mươi sáu ngày cho máu được thanh tẩy.

6 Khi mãn thời gian thanh tẩy, dù sinh con trai hay con gái, nó phải đem đến cho tư tế, ở cửa Lều Hội Ngộ, một

con chiên một tuổi làm lễ toàn thiêu, và một bò câu non hay một chim gáy làm lễ tạ tội. **7** Tư tế sẽ tiến dâng chúng trước nhan ĐỨC CHÚA và cử hành lễ xá tội cho nó và nó sẽ được thanh tẩy sau khi đã xuất huyết.

Đó là luật về người đàn bà sinh con trai hay con gái. **8** Nếu không có phương tiện kiếm được chiên, thì nó sẽ bắt một đôi chim gáy hay một cặp bò câu non, một con để làm lễ toàn thiêu, một con để làm lễ tạ tội. Tư tế sẽ cử hành lễ xá tội cho nó, và nó sẽ ra thanh sạch."

13 **1** ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê và ông A-ha-ron :

2 "Khi trên da thịt người nào phát ra nốt, lác hoặc đốm, và cái đó trở thành vết thương phong hủi, thì người ta sẽ đưa người ấy đến với tư tế A-ha-ron hoặc với một trong các tư tế, con của A-ha-ron. **3** Tư tế sẽ khám vết thương trên da thịt nó : nếu lông ở vết thương đã chuyển sang màu trắng và vết thương xem ra lõm vào da thịt, thì đó là vết thương phong hủi ; sau khi khám, tư tế sẽ tuyên bố người ấy là ô uế. **4** Nếu là đốm trắng trên da thịt, mà xem ra không lõm vào da, và lông không chuyển sang màu trắng, thì tư tế sẽ cô lập người mắc vết thương trong vòng bảy ngày. **5** Đến ngày thứ bảy, tư tế sẽ khám nó : nếu chính mắt tư tế thấy là vết thương vẫn y nguyên, không lan ra trên da, thì tư tế sẽ lại cô lập nó trong vòng bảy ngày nữa. **6** Đến ngày thứ bảy, tư tế sẽ tái khám nó : nếu vết thương đã mờ đi và không lan ra trên da, thì tư tế sẽ tuyên bố người ấy là thanh sạch : đó là lác ; nó sẽ giặt áo và sẽ ra thanh sạch.

7 Nhưng nếu lác cứ lan ra trên da, sau khi người ấy đã được tư tế khám để được tuyên bố là thanh sạch, thì nó phải được tư tế tái khám. **8** Tư tế sẽ khám : nếu lác đã lan ra trên da, tư tế sẽ tuyên bố người ấy là ô uế : đó là bệnh phong hủi.

9 Khi trên người nào có vết thương phong hủi, thì phải đưa nó đến với tư tế. **10** Tư tế sẽ khám : nếu ở trên da có nốt trắng, và nốt ấy làm cho lông chuyển sang màu trắng, và trong nốt có thịt đỏ lõm sùi ra, **11** thì đó là

bệnh phong hủi kinh niên ở da thịt nó. Tư tế sẽ tuyên bố nó là ô uế ; tư tế sẽ không cô lập nó, vì nó là ô uế.

12 Nhưng nếu phong hủi ấy cứ loang ra trên da và phủ tất cả da của người bệnh, từ đầu đến chân, bất kỳ đâu đâu mắt tư tế nhìn thấy, **13** thì tư tế sẽ khám : nếu phong hủi phủ tất cả da, thì tư tế sẽ tuyên bố người bệnh là thanh sạch : nó đã chuyển tất cả ra màu trắng, nó thanh sạch. **14** Nhưng ngày nào thấy người ấy có chỗ thịt đỏ lõm, thì nó sẽ ra ô uế ; **15** tư tế sẽ khám chỗ thịt đỏ lõm và sẽ tuyên bố người ấy là ô uế ; thịt đỏ lõm là ô uế : đó là bệnh phong hủi. **16** Hoặc khi thịt đỏ lõm lại chuyển sang màu trắng, thì nó sẽ đến với tư tế ; **17** tư tế sẽ khám nó : nếu vết thương đã chuyển sang màu trắng, tư tế sẽ tuyên bố vết thương là thanh sạch : người ấy thanh sạch.

18 Khi người nào có ung ở da mà đã khỏi, **19** nhưng ở chỗ cái ung lại có một nốt trắng hay một đốm trắng đỏ nhạt, thì nó phải để cho tư tế khám. **20** Tư tế sẽ khám : nếu đốm ấy xem ra ăn sâu vào da và lông đã chuyển sang màu trắng, thì tư tế sẽ tuyên bố người ấy là ô uế : đó là một vết thương phong hủi đã loang ra chỗ cái ung. **21** Nhưng nếu khi tư tế khám mà thấy ở đó không có lông trắng, cái ung không ăn sâu vào da và đã mờ đi, thì tư tế sẽ cô lập nó trong vòng bảy ngày. **22** Nếu vết đốm cứ loang ra trên da, thì tư tế sẽ tuyên bố người ấy là ô uế : đó là một vết thương. **23** Nhưng nếu vết đốm vẫn y nguyên, không lan ra, thì đó là sẹo của cái ung : tư tế sẽ tuyên bố người ấy là thanh sạch.

24 Trường hợp khác : khi người nào có chỗ phỏng lữa trên da và ở chỗ phỏng có đốm trắng đỏ nhạt hoặc trắng, **25** thì tư tế sẽ khám chỗ ấy : nếu lông ở đốm đã chuyển sang màu trắng, và vết đốm xem ra lõm vào da, thì đó là phong hủi loang ra ở chỗ phỏng ; tư tế sẽ tuyên bố người ấy là ô uế : đó là vết thương phong hủi. **26** Nhưng nếu khi tư tế khám mà thấy vết đốm không có lông trắng, không ăn sâu vào da và đã mờ đi, thì tư tế sẽ cô lập người ấy trong vòng bảy ngày. **27** Đến ngày thứ bảy, tư tế sẽ khám người ấy : nếu vết đốm cứ lan ra trên da, thì tư tế sẽ tuyên bố người ấy là ô uế : đó là vết

thương phong hủi. **28** Nhưng nếu vết đốm cứ y nguyên, không lan ra trên da, và đã mờ đi, thì đó là một cái nốt do phỏng gây ra ; tư tế sẽ tuyên bố người ấy là thanh sạch, vì đó là sẹo của chỗ phỏng.

29 Khi một người đàn ông hay một người đàn bà có vết thương ở đầu hoặc cằm, **30** thì tư tế sẽ khám vết thương : nếu nó xem ra lõm vào da, có lông vàng và nhỏ, thì tư tế sẽ tuyên bố người ấy là ô uế : đó là chốc, tức là phong hủi ở đầu hay ở cằm. **31** Nhưng nếu khi tư tế khám vết thương chốc, mà nó xem ra không lõm vào da và không có lông đen, thì tư tế sẽ cô lập người có vết thương chốc trong vòng bảy ngày. **32** Đến ngày thứ bảy, tư tế sẽ khám vết thương : nếu chốc không lan ra, không có lông vàng và chốc xem ra không lõm vào da, **33** thì người ấy phải cạo đầu cạo cằm nhưng không cạo chỗ chốc, rồi tư tế sẽ lại cô lập người bị chốc trong vòng bảy ngày nữa. **34** Đến ngày thứ bảy, tư tế sẽ khám chỗ chốc : nếu chỗ chốc không lan ra trên da và xem ra không lõm vào da, thì tư tế sẽ tuyên bố người ấy là thanh sạch ; nó sẽ giặt áo và sẽ ra thanh sạch. **35** Nhưng nếu chỗ chốc cứ lan ra trên da, sau khi người ấy được tuyên bố là thanh sạch, **36** thì tư tế sẽ khám người ấy : nếu chỗ chốc đã lan ra trên da, thì tư tế sẽ không phải tìm xem có lông vàng không ; người ấy ô uế. **37** Nhưng nếu chính mắt tư tế thấy là chỗ chốc vẫn y nguyên và có lông đen mọc ở đó, thì chỗ chốc đã khỏi và người ấy là thanh sạch ; tư tế sẽ tuyên bố người ấy là thanh sạch.

38 Khi trên da thịt một người đàn ông hay một người đàn bà phát ra những đốm, những đốm trắng, **39** thì tư tế sẽ khám : nếu những đốm trên da thịt họ trắng đục, thì đó là lang ben đã loang ra trên da : họ thanh sạch.

40 Người rụng tóc ở đầu là người sói đầu : người ấy thanh sạch. **41** Người rụng tóc phía trước là người sói trán : người ấy thanh sạch. **42** Nhưng nếu chỗ sói đầu hoặc sói trán có vết thương trắng đỏ nhạt, thì đó là phong hủi loang ra ở chỗ sói đầu hoặc sói trán. **43** Tư tế sẽ khám người ấy : nếu nốt ở vết thương có màu trắng đỏ nhạt ở chỗ sói đầu hoặc sói trán, trông giống như

phong hủi da thịt, **44** thì người ấy bị phong hủi : người ấy ô uế. Tư tế sẽ tuyên bố người ấy là ô uế ; nó bị vết thương ở đầu.

45 Người mắc bệnh phong hủi phải mặc áo rách, xoa tóc, che râu và kêu lên : "Ô uế ! Ô uế !" **46** Bao lâu còn mắc bệnh, thì nó ô uế ; nó ô uế : nó phải ở riêng ra, chỗ ở của nó là một nơi bên ngoài trại. Phong hủi ở quần áo

47 Khi áo có vết phong hủi, áo len hay áo gai, **48** áo dệt hay áo đan bằng gai hoặc bằng len, hoặc da hay bất cứ đồ vật gì bằng da, **49** nếu vết ấy xanh hay đỏ nhạt trên áo, trên da, trên áo dệt hoặc đan, hay trên bất cứ đồ vật gì bằng da, thì đó là vết phong hủi : phải đưa cho tư tế khám. **50** Tư tế sẽ khám vết ấy và để riêng đồ vật có vết ra, trong vòng bảy ngày. **51** Đến ngày thứ bảy, tư tế sẽ khám vết ấy : nếu vết đã lan ra trên áo, áo dệt hay áo đan, trên da, trên bất cứ đồ vật gì làm bằng da, thì đó là phong hủi dễ lây : vật đó là ô uế. **52** Người ta phải đốt áo dệt hay áo đan bằng len hay bằng gai, hay bất cứ đồ vật gì bằng da có vết, vì đó là phong hủi dễ lây ; đồ vật ấy phải bỏ vào lửa mà thiêu.

53 Nhưng nếu khi tư tế khám, vết ấy không lan ra trên áo, áo dệt hoặc áo đan, hay trên bất cứ đồ vật gì bằng da, **54** thì tư tế sẽ truyền giặt đồ vật có vết, rồi lại để riêng nó ra, trong vòng bảy ngày nữa. **55** Sau khi vết đã được gột rửa, tư tế sẽ khám : nếu vết ấy không thay đổi hình dạng và không lan ra, thì đồ vật ấy là ô uế, các người phải bỏ vào lửa mà thiêu : đó là đồ vật bị ăn thủng mặt phải hay mặt trái.

56 Nhưng nếu khi tư tế khám, vết ấy đã mờ đi sau khi gột rửa, thì tư tế sẽ xé chỗ đó ra khỏi áo hay khỏi da, khỏi áo dệt hoặc áo đan. **57** Nếu nó lại xuất hiện trên áo, áo dệt hoặc áo đan, hay bất cứ đồ vật gì bằng da, thì đó là phong hủi đã loang ra : người phải bỏ đồ vật có vết vào lửa mà thiêu. **58** Áo, áo dệt hoặc áo đan, hay bất cứ đồ vật gì bằng da, các người đã giặt mà vết đã biến đi, thì sẽ được giặt một lần thứ hai, và sẽ thanh sạch."

59 Đó là luật về vết phong hủi trên áo bằng len hoặc bằng gai, áo dệt hoặc áo đan, hay bất cứ đồ vật gì bằng da, để dựa vào đó mà tuyên bố đồ vật ấy thanh sạch hay ô uế.

14 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Đây là luật về người phong hủi, trong ngày nó được thanh tẩy. Nó sẽ được đưa đến với tư tế ; **3** tư tế sẽ ra khỏi trại. Tư tế sẽ khám : nếu người phong hủi đã khỏi vết thương phong hủi, **4** thì tư tế sẽ truyền lấy cho người được thanh tẩy hai con chim còn sống và thanh sạch, gỗ bá hương, phẩm cánh kiến và cành hương thảo. **5** Tư tế sẽ truyền sát tế một con chim trên một bình sành đựng nước mạch. **6** Con chim còn sống, thì tư tế sẽ lấy nó, cùng với gỗ bá hương, phẩm cánh kiến và cành hương thảo, và nhúng hết, kể cả con chim còn sống, vào máu con chim đã bị sát tế trên nước mạch. **7** Tư tế sẽ rảy bảy lần trên người đang được thanh tẩy khỏi phong hủi, tuyên bố nó thanh sạch, rồi thả con chim còn sống ra ngoài đồng. **8** Người được thanh tẩy sẽ cạo hết lông, lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra thanh sạch. Sau đó nó sẽ trở về trại, nhưng phải ở bên ngoài lều của mình trong vòng bảy ngày. **9** Đến ngày thứ bảy, nó sẽ cạo hết lông, cạo đầu, râu và lông mày ; nó sẽ cạo hết lông, sẽ giặt áo, lấy nước tắm rửa thân thể, và sẽ ra thanh sạch.

10 Ngày thứ tám, nó sẽ lấy hai con chiên đực toàn vẹn, một con chiên cái toàn vẹn, một tuổi, mười ba lít rượu tinh bột nhào với dầu làm lễ phẩm, và nửa lít dầu. **11** Tư tế cử hành lễ thanh tẩy sẽ đặt người được thanh tẩy cùng với các lễ vật trước nhan ĐỨC CHÚA, ở cửa Lều Hội Ngộ. **12** Tư tế sẽ bắt một con chiên, tiến dâng làm lễ đền tội cùng với nửa lít dầu, và tư tế sẽ làm nghi thức tiến dâng những thứ ấy trước nhan ĐỨC CHÚA. **13** Tư tế sẽ sát tế con chiên ở nơi sát tế lễ vật tạ tội và lễ vật toàn thiêu, trong nơi thánh ; -vì lễ vật đền tội thuộc về tư tế, cũng như lễ vật tạ tội : đó là của rất thánh-. **14** Tư tế sẽ lấy máu lễ vật đền tội bôi vào trái tai phải người được thanh tẩy, vào ngón cái tay phải và ngón cái chân phải nó. **15** Tư tế sẽ lấy nửa lít dầu, đổ một ít vào lòng bàn

tay trái ; **16** Tư tế sẽ nhúng một ngón tay phải vào dầu ở trong lòng bàn tay trái và lấy ngón tay rảy dầu bảy lần trước nhan ĐỨC CHÚA. **17** Tư tế sẽ lấy dầu còn lại trong lòng bàn tay bôi vào trái tai phải người được thanh tẩy, vào ngón cái tay phải và ngón cái chân phải nó, bên trên máu lễ vật đền tội. **18** Chỗ dầu còn lại trong lòng bàn tay, tư tế sẽ bôi lên đầu người được thanh tẩy. Tư tế sẽ cử hành lễ xá tội cho nó trước nhan ĐỨC CHÚA.

19 Tư tế sẽ làm lễ tạ tội và sẽ cử hành lễ xá tội cho người đang được thanh tẩy khỏi sự ô uế, sau đó sẽ sát tế lễ vật toàn thiêu. **20** Tư tế sẽ dâng lễ toàn thiêu và lễ phẩm trên bàn thờ ; tư tế sẽ cử hành lễ xá tội cho nó và nó sẽ thanh sạch.

21 Nếu nó nghèo không thể kiếm được những thứ ấy, thì nó sẽ chỉ bắt một con chiên đực dùng làm lễ đền tội, người ta sẽ làm nghi thức tiến dâng con chiên ấy để cử hành lễ xá tội cho nó ; nó cũng sẽ lấy bốn lít tinh bột nhào với dầu làm lễ phẩm, một nửa lít dầu, **22** và một đôi chim gáy hay một cặp bồ câu non, là những thứ nó có thể kiếm được, một con sẽ dùng làm lễ tạ tội, một con làm lễ toàn thiêu. **23** Đến ngày thứ tám, nó sẽ mang những thứ ấy đến cho tư tế, ở cửa lều Hội Ngộ, trước nhan ĐỨC CHÚA, để được thanh tẩy. **24** Tư tế sẽ lấy con chiên dâng làm lễ đền tội và nửa lít dầu mà làm nghi thức tiến dâng trước nhan ĐỨC CHÚA. **25** Tư tế sẽ sát tế con chiên làm lễ đền tội, rồi lấy máu lễ vật đền tội bôi vào trái tai phải người được thanh tẩy, vào ngón cái tay phải và ngón cái chân phải nó. **26** Tư tế sẽ đổ một ít dầu vào lòng bàn tay trái ; **27** tư tế sẽ dùng một ngón tay phải lấy dầu ở trong lòng bàn tay trái rảy bảy lần trước nhan ĐỨC CHÚA. **28** Tư tế sẽ lấy dầu trong lòng bàn tay bôi vào trái tai phải người được thanh tẩy, vào ngón cái tay phải và ngón cái chân phải nó, ở chỗ đã bôi máu lễ vật đền tội. **29** Chỗ dầu còn lại trong lòng bàn tay, tư tế sẽ bôi lên đầu người được thanh tẩy, để cử hành lễ xá tội cho nó trước nhan ĐỨC CHÚA. **30** Còn đôi chim gáy hay cặp bồ câu non, là những thứ người ấy có thể kiếm được, **31** thì trong những con chim nó đã có thể kiếm được, tư tế sẽ dâng một con làm lễ tạ tội, một con làm lễ toàn thiêu kèm với lễ phẩm. Tư tế sẽ cử hành lễ

xá tội cho người được thanh tẩy, trước nhan ĐỨC CHÚA."

32 Đó là luật về người có vết thương phong hủi mà không thể kiếm được cái cần thiết cho lễ nghi thanh tẩy của mình.

33 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê và ông A-ha-ron rằng :

34 "Khi các người vào đất Ca-na-an mà Ta ban cho các người làm sở hữu, nếu Ta đặt một vết phong hủi vào một nhà trong đất là sở hữu các người, **35** thì chủ nhà sẽ đến báo cho tư tế rằng : "Tôi thấy trong nhà tôi có cái gì như vết phong hủi." **36** Trước khi vào khám vết đó, tư tế sẽ truyền dọn trống nhà, để không có vật gì trong nhà ra ô ướ ; sau đó tư tế sẽ vào khám nhà. **37** Tư tế sẽ khám vết : nếu vết ở các tường nhà làm thành những chỗ lõm xanh xanh hoặc đỏ đỏ xem ra như ăn sâu vào tường, **38** thì tư tế sẽ ra khỏi nhà, đến tận cửa, và cô lập căn nhà trong vòng bảy ngày. **39** Đến ngày thứ bảy, tư tế sẽ trở lại khám : nếu vết đã lan ra các tường nhà, **40** thì tư tế sẽ truyền gỡ những viên đá có vết và ném ra ngoài thành, vào một nơi ô ướ ; **41** rồi tư tế sẽ cho cạo tất cả bên trong nhà và đổ vữa đã cạo ra ngoài thành, vào một nơi ô ướ. **42** Người ta sẽ lấy những viên đá khác thay vào các viên đá trước, và lấy vữa khác mà trát nhà.

43 Nếu vết lại loang ra trong nhà, sau khi đã gỡ đá ra, sau khi đã cạo và trát nhà, **44** thì tư tế sẽ đến khám : nếu vết đã lan ra trong nhà, thì đó là phong hủi dễ lây trong nhà, nhà đó ô ướ. **45** Người ta sẽ phá nhà đi : đá, gỗ, tất cả vữa của nhà ấy, người ta sẽ đưa ra ngoài thành, vào một nơi ô ướ.

46 Ai vào nhà trong suốt thời gian nhà bị cô lập, sẽ ra ô ướ cho đến chiều. **47** Ai ngủ trong nhà sẽ phải giặt áo, ai ăn trong nhà sẽ phải giặt áo. **48** Nhưng nếu khi tư tế vào khám, vết đã không lan ra trong nhà sau khi trát lại nhà, thì tư tế sẽ tuyên bố nhà ấy là thanh sạch, vì vết phong hủi đã lành.

49 Để xoá tội cho nhà ấy, tư tế sẽ lấy hai con chim, gỗ bá hương, phẩm cánh kiến và cành hương thảo. **50** Tư tế sẽ sát tế một con chim trên một bình sành đựng nước mạch. **51** Tư tế sẽ lấy gỗ bá hương, cành hương thảo, phẩm cánh kiến và con chim còn sống, nhúng vào máu con chim đã bị sát tế và vào nước mạch, và rảy vào nhà bảy lần ; **52** sau khi đã dùng máu con chim, dùng nước mạch, con chim còn sống, gỗ bá hương, cành hương thảo và phẩm cánh kiến mà xoá tội cho căn nhà, **53** tư tế sẽ thả con chim còn sống ra ngoài đồng, ở ngoài thành. Tư tế sẽ cử hành nghi thức xá tội cho căn nhà, và nhà ấy sẽ thanh sạch."

54 Đó là luật về mọi vết phong hủi, về chốc, **55** về phong hủi nơi áo và nhà cửa, **56** về nhọt, lác, đốm, **57** để xác định khi nào một vật ô ướ, khi nào thanh sạch. Đó là luật về phong hủi.

15 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê và ông A-ha-ron rằng :

2 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en và bảo chúng : Khi bất cứ một người đàn ông nào mắc bệnh lậu trong thân thể, thì bệnh lậu đó làm nó ra ô ướ. **3** Sự ô ướ của nó khi có bệnh lậu là thế này :

Dù thân thể nó tiết ra hay giữ lại mủ lậu, thì nó cũng mắc phải ô ướ.

4 Mọi giường người bị lậu nằm, sẽ ra ô ướ, mọi đồ vật nó ngồi lên, sẽ ra ô ướ.

5 Người nào đụng vào giường của nó, sẽ phải giặt áo, lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra ô ướ cho đến chiều.

6 Ai ngồi lên đồ vật người bị lậu đã ngồi lên, sẽ phải giặt áo, lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra ô ướ cho đến chiều.

7 Ai đụng đến thân thể người bị lậu, sẽ phải giặt áo, lấy nước mà tắm, và sẽ ra ô ướ cho đến chiều.

8 Nếu người bị lậu nhỏ vào một người thanh sạch, người này sẽ phải giặt áo, lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra ô uế cho đến chiều.

9 Mọi cái yên người bị lậu cưỡi lên sẽ ra ô uế.

10 Bất cứ ai đụng vào một đồ vật nào mà người ấy nằm hay ngồi lên, sẽ ra ô uế cho đến chiều.

Ai mang một đồ vật như thế, sẽ phải giặt áo, lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra ô uế cho đến chiều.

11 Người bị lậu chưa rửa tay mà đụng vào bất cứ người nào, thì người ấy sẽ phải giặt áo, lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra ô uế cho đến chiều.

12 Bình sành người bị lậu đụng vào, sẽ phải đập vỡ, còn mọi bình gỗ sẽ được rửa bằng nước.

13 Khi người bị lậu được lành bệnh, nó phải tính bảy ngày mới được thanh tẩy ; nó phải giặt áo, lấy nước tắm rửa thân thể, và nó sẽ ra thanh sạch. **14** Ngày thứ tám, nó sẽ bắt một đôi chim gáy, hay một cặp bồ câu non, đến trước nhan ĐỨC CHÚA, ở cửa Lều Hội Ngộ, mà đưa cho tư tế. **15** Tư tế sẽ dâng một con làm lễ tạ tội, một con làm lễ toàn thiêu ; tư tế sẽ cử hành lễ xá tội cho nó, trước nhan ĐỨC CHÚA, vì nó đã bị lậu.

16 Khi một người đàn ông xuất tinh, thì phải lấy nước tắm rửa thân thể, và sẽ ra ô uế cho đến chiều, **17** khi có xuất tinh mà giậy ra bất cứ áo hay đồ da nào, thì sẽ phải lấy nước mà giặt rửa, và những thứ ấy sẽ ra ô uế cho đến chiều.

18 Khi một người đàn bà giao hợp với một người đàn ông, thì cả hai phải lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra ô uế cho đến chiều.

19 Khi một người đàn bà ra huyết, huyết từ thân thể chảy ra, thì nó sẽ ra ô uế bảy ngày vì có kinh. Bất cứ ai đụng vào nó, sẽ ra ô uế cho đến chiều.

20 Mọi cái gì nó nằm khi có kinh, sẽ ra ô uế, mọi đồ vật nó ngồi lên, sẽ ra ô uế. **21** Bất cứ ai đụng vào giường của nó, sẽ phải giặt áo, lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra ô uế cho đến chiều. **22** Bất cứ ai đụng vào đồ vật nó đã ngồi lên, sẽ phải giặt áo, lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra ô uế cho đến chiều. **23** Nếu có cái gì trên giường hoặc trên đồ vật nó đã ngồi lên, thì ai đụng đến cái đó, sẽ ra ô uế cho đến chiều.

24 Nếu một người đàn ông cứ nằm với nó, thì sự ô uế của kinh nguyệt của nó sẽ truyền sang người ấy : người ấy sẽ ra ô uế trong vòng bảy ngày, và bất cứ giường nào người ấy nằm, sẽ ra ô uế.

25 Khi một người đàn bà bị rong huyết trong vòng nhiều ngày, ngoài thời kỳ kinh nguyệt, hoặc rong huyết quá thời kỳ kinh nguyệt, thì sự ô uế sẽ kéo dài suốt thời gian bị rong huyết ; nó sẽ ra ô uế như trong thời gian có kinh.

26 Mọi giường nó nằm trong suốt thời gian rong huyết, sẽ ra ô uế như cái giường trong thời gian nó có kinh ; mọi đồ vật nó ngồi lên, sẽ ra ô uế, như bị ô uế trong thời gian nó có kinh. **27** Bất cứ ai đụng vào những thứ đó, sẽ ra ô uế ; nó sẽ phải giặt áo, lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra ô uế cho đến chiều.

28 Nếu nó không còn rong huyết, nó phải tính bảy ngày, sau đó sẽ được thanh sạch. **29** Ngày thứ tám, nó sẽ bắt một đôi chim gáy, hay một cặp bồ câu non và đem đến cho tư tế, ở cửa Lều Hội Ngộ. **30** Tư tế sẽ dâng một con làm lễ tạ tội, một con làm lễ toàn thiêu. Trước nhan ĐỨC CHÚA, tư tế sẽ cử hành lễ xá tội cho nó, khỏi chứng rong huyết làm cho nó ra ô uế.

31 Các người hãy bảo con cái Ít-ra-en kiêng cử khi bị ô uế, như vậy chúng sẽ không phải chết vì sự ô uế của chúng, khi chúng làm cho Nhà Tạm của Ta ở giữa chúng ra ô uế."

32 Đó là luật về người bị bệnh lậu và người xuất tinh và bởi vậy ra ô uế, **33** về người khó ở vì kinh nguyệt, về người đàn ông bị lậu hay người đàn bà bị rong huyết,

cũng như về người đàn ông nằm với người đàn bà bị ô uế.

16 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê sau khi hai người con của ông A-ha-ron chết ; chúng đã chết khi lại gần ĐỨC CHÚA.

2 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê : "Hãy nói với A-ha-ron, anh người, đừng vào bất cứ lúc nào trong thánh điện, phía sau màn trướng, trước nắp xá tội ở trên Hòm Bia, và như vậy nó sẽ không phải chết khi Ta hiện ra trong đám mây trên nắp xá tội.

3 A-ha-ron sẽ vào thánh điện như thế này : Nó phải bắt một bò tơ để làm lễ tạ tội và một cừu đực để làm lễ toàn thiêu. **4** Nó sẽ mặc áo dài thánh bằng vải gai, mặc trên mình quần đùi vải gai, thắt đai lưng vải gai, đội mũ tế vải gai. Đó là phẩm phục thánh, nó sẽ lấy nước tắm rửa thân thể trước khi mặc vào.

5 Nó sẽ nhận hai con dê đực để làm lễ tạ tội và một con cừu đực để làm lễ toàn thiêu, do cộng đồng con cái Ít-ra-en đem tới. **6** A-ha-ron sẽ tiến dâng con bò tơ làm lễ tạ tội cho chính mình, và sẽ cử hành lễ xá tội cho mình và cho nhà mình. **7** Nó sẽ lấy hai con dê và đặt trước nhan ĐỨC CHÚA, ở cửa Lều Hội Ngộ. **8** Nó sẽ bắt thăm chọn giữa hai con dê : một thăm "dành cho ĐỨC CHÚA", một thăm "dành cho quý A-da-dên." **9** A-ha-ron sẽ tiến dâng con dê trúng thăm "dành cho ĐỨC CHÚA" và dùng làm lễ tạ tội. **10** Còn con dê trúng thăm "dành cho A-da-dên", A-ha-ron sẽ để sống và đặt trước nhan ĐỨC CHÚA, để cử hành lễ xá tội trên nó và thả nó cho A-da-dên trong sa mạc.

11 A-ha-ron sẽ tiến dâng con bò tơ dùng làm lễ tạ tội cho chính mình, và cử hành lễ xá tội cho mình và cho nhà mình : nó sẽ sát tế con bò tơ làm lễ tạ tội cho chính mình. **12** Nó sẽ lấy than hồng trên bàn thờ trước nhan ĐỨC CHÚA bỏ đầy vào bình hương, sẽ bốc hai nắm đầy bột hương thơm, và đem vào phía sau màn trướng. **13** Nó sẽ bỏ hương vào lửa, trước nhan ĐỨC CHÚA, và

khói hương như mây sẽ phủ nắp xá tội ở trên Chúng Ước, và như vậy nó sẽ không phải chết. **14** Nó sẽ dùng một ngón tay lấy máu con bò tơ rảy trên nắp xá tội, về phía đông ; rồi đứng trước nắp xá tội, nó cũng dùng ngón tay mà rảy máu bảy lần.

15 Nó sẽ sát tế con dê dùng làm lễ tạ tội cho dân, sẽ đem máu nó vào phía sau màn trướng, và cũng sẽ lấy máu đó mà rảy như đã rảy máu con bò tơ : nó sẽ rảy máu đó lên nắp xá tội, và đứng trước nắp xá tội. **16** Nó sẽ cử hành lễ xá tội cho thánh điện, vì những điều ô uế của con cái Ít-ra-en và những việc phản nghịch của chúng, nghĩa là mọi tội lỗi chúng.

Nó sẽ làm như thế cho Lều Hội Ngộ đang ở với chúng, giữa những điều ô uế của chúng. **17** Không một người nào được có mặt trong Lều Hội Ngộ, từ khi A-ha-ron vào để cử hành lễ xá tội trong thánh điện, cho đến khi nó ra.

Nó sẽ cử hành lễ xá tội cho mình, cho nhà mình và cho toàn thể đại hội Ít-ra-en. **18** Rồi nó sẽ ra ngoài, đến bàn thờ ở trước nhan ĐỨC CHÚA và sẽ cử hành lễ xá tội cho bàn thờ : nó sẽ lấy máu con bò tơ và máu con dê mà bôi lên các góc cong của bàn thờ. **19** Nó sẽ dùng một ngón tay rảy máu bảy lần lên bàn thờ, mà thanh tẩy cho khỏi các điều ô uế của con cái Ít-ra-en, và thánh hiến bàn thờ.

20 Khi đã cử hành xong lễ xá tội cho thánh điện, cho Lều Hội Ngộ và bàn thờ, nó sẽ cho dẫn con dê còn sống tới. **21** A-ha-ron sẽ đặt hai tay lên đầu con dê còn sống, sẽ xưng thú trên con vật mọi lỗi lầm của con cái Ít-ra-en, mọi việc phản nghịch của chúng, nghĩa là mọi tội lỗi chúng ; nó sẽ trút cả lên đầu con dê, rồi sẽ dùng tay một người đang chờ sẵn mà thả vào sa mạc. **22** Con dê sẽ mang trên mình mọi lỗi lầm của chúng vào hoang địa.

Sau khi đã thả con dê vào sa mạc, **23** A-ha-ron sẽ vào trong Lều Hội Ngộ, cởi phẩm phục bằng vải gai nó đã mặc khi vào thánh điện ; và để lại đó. **24** Nó sẽ lấy nước tắm rửa thân thể trong một nơi thánh, và sẽ mặc lại phẩm phục. Rồi nó sẽ ra mà dâng lễ toàn thiêu của mình

và lễ toàn thiêu của dân ; nó sẽ cử hành lễ xá tội cho chính mình và cho dân. **25** Còn mỡ của lễ tạ tội, thì nó sẽ đốt cho cháy nghi ngút ở bàn thờ.

26 Người đã thả con dê "dành cho A-da-dên" sẽ giặt áo, lấy nước tắm rửa thân thể, sau đó mới được về trại. **27** Con bò tơ dùng làm lễ tạ tội và con dê dùng làm lễ tạ tội, mà máu đã được đưa vào thánh điện để cử hành lễ xá tội, người ta sẽ đem ra bên ngoài trại, bỏ vào lửa mà thiêu, cả da, cả thịt, cả phân. **28** Người đã đốt những con vật đó phải giặt áo, lấy nước tắm rửa thân thể, sau đó mới được về trại.

29 Đó sẽ là quy tắc vĩnh viễn cho các người.

Tháng bảy, ngày mùng mười trong tháng, các người phải ăn chay hãm mình và không được làm công việc nào, dù là người bản xứ hay ngoại kiều sống giữa các người. **30** Thật vậy, ngày ấy, sẽ cử hành lễ xá tội cho các người, để thanh tẩy các người : trước nhan ĐỨC CHÚA, các người sẽ được thanh sạch khỏi mọi tội lỗi của các người. **31** Đối với các người, đó sẽ là một ngày sa-bát, một ngày nghỉ : đó là quy tắc vĩnh viễn.

32 Tư tế đã được xúc dầu và được trao quyền làm tư tế thay cho cha mình, sẽ cử hành lễ xá tội. Nó sẽ mặc phẩm phục bằng vải gai, phẩm phục thánh ; **33** nó sẽ cử hành lễ xá tội cho thánh điện cực thánh ; nó sẽ cử hành lễ xá tội cho Lều Hội Ngộ và cho bàn thờ ; nó sẽ cử hành lễ xá tội cho các tư tế và cho toàn dân trong đại hội. **34** Đó sẽ là quy tắc vĩnh viễn cho các người : mỗi năm một lần sẽ cử hành lễ xá tội cho con cái Ít-ra-en khỏi mọi tội của chúng."

Người ta đã làm như ĐỨC CHÚA truyền cho ông Mô-sê.

17 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy nói với A-ha-ron, với các con nó cùng toàn thể con cái Ít-ra-en, và bảo chúng : Đây là lời ĐỨC CHÚA truyền :

3 Bất cứ người đàn ông nào thuộc nhà Ít-ra-en giết bò, chiên, hoặc dê trong trại, hay giết ngoài trại, **4** mà không mang con vật đến cửa Lều Hội Ngộ để dâng làm lễ tiến cho ĐỨC CHÚA trước Nhà Tạm ĐỨC CHÚA, thì nó sẽ chịu trách nhiệm về máu ấy : nó đã đổ máu, nó sẽ bị khai trừ khỏi dân nó. **5** Như vậy, con cái Ít-ra-en sẽ mang đến những hy lễ mà chúng tế ở ngoài đồng ; chúng sẽ mang đến cho tư tế, để dâng ĐỨC CHÚA, ở cửa Lều Hội Ngộ, và chúng sẽ tế dâng ĐỨC CHÚA làm hy lễ kỳ an. **6** Tư tế sẽ rảy máu trên bàn thờ ĐỨC CHÚA ở cửa Lều Hội Ngộ, và sẽ đốt mỡ cho cháy nghi ngút thành hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA. **7** Chúng sẽ không còn tế dâng các hy lễ của chúng cho các thần dê, những thần chúng chạy theo mà làm điếm. Đó là quy tắc vĩnh viễn cho chúng, cho các thế hệ của chúng.

8 Người hãy bảo chúng : bất cứ người nào, thuộc nhà Ít-ra-en hoặc trong số ngoại kiều sống giữa chúng, dâng lễ toàn thiêu hay hy lễ, **9** mà không đem đến cửa Lều Hội Ngộ để dâng lên ĐỨC CHÚA, thì người ấy sẽ bị khai trừ khỏi dòng họ.

10 Bất cứ người nào thuộc nhà Ít-ra-en hoặc trong số ngoại kiều sống giữa chúng, ăn bất cứ thứ huyết nào, thì Ta sẽ quay mặt lại phạt kẻ ăn huyết và sẽ khai trừ khỏi dân nó ; **11** vì mạng sống của xác thịt thì ở trong máu, và Ta, Ta đã ban máu cho các người, trên bàn thờ, để cử hành lễ xá tội cho mạng sống các người. Thật vậy, máu xá tội được vì nó là mạng sống. **12** Vì thế, Ta đã bảo con cái Ít-ra-en : Không một ai trong các người được ăn huyết, ngoại kiều sống giữa các người cũng không được ăn huyết.

13 Bất cứ người nào, thuộc con cái Ít-ra-en hoặc trong số ngoại kiều sống giữa chúng, săn được một con thú hoặc một con chim được phép ăn, thì phải đổ máu nó ra và lấy bụi đất phủ lên ; **14** vì mạng sống của mọi xác thịt là máu nó bao lâu nó còn sống, và Ta đã bảo con cái Ít-ra-en : Các người không được ăn huyết của bất cứ xác thịt nào, vì mạng sống của mọi xác thịt là máu nó ; bất cứ ai ăn huyết sẽ bị khai trừ.

15 Phàm người nào, dù là người bản xứ hay ngoại kiều, ăn con vật chết hay bị xé, sẽ phải giặt áo, lấy nước mà tắm rửa, và sẽ ra ô uế cho đến chiều, rồi nó sẽ được thanh sạch. 16 Nếu nó không giặt áo và tắm rửa thân thể, nó sẽ phải mang lấy tội mình."

18 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en và bảo chúng : Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người. 3 Các người không được làm như người ta làm trên đất Ai-cập, nơi các người đã ở ; các người không được làm như người ta làm trên đất Ca-na-an, nơi Ta sắp đưa các người vào. Các người không được theo các quy tắc của chúng. 4 Các người hãy thi hành các quyết định của Ta, giữ và theo các quy tắc của Ta.

Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người. 5 Các người phải giữ các quy tắc và quyết định của Ta : khi con người đem các điều ấy ra thực hành thì nhờ đó sẽ được sống. Ta là ĐỨC CHÚA.

6 Không người nào trong các người được đến gần một người bà con ruột thịt để lột trần chỗ kín của nó. Ta là ĐỨC CHÚA.

7 Người không được lột trần chỗ kín của cha người và chỗ kín của mẹ người : đó là mẹ người, người không được lột trần chỗ kín của nó.

8 Người không được lột trần chỗ kín của vợ của cha người : đó là chỗ kín của cha người.

9 Người không được lột trần chỗ kín của chị em người, dù là con gái của cha người hay con gái của mẹ người, sinh tại nhà hay sinh ở ngoài ; người không được lột trần chỗ kín của chúng.

10 Người không được lột trần chỗ kín của cháu nội gái hay cháu ngoại gái người, vì đó là chỗ kín của người.

11 Người không được lột trần chỗ kín của chị em cùng cha khác mẹ với người : đó là chị em người, người không được lột trần chỗ kín của chúng.

12 Người không được lột trần chỗ kín của chị em gái của cha người : đó là ruột thịt của cha người.

13 Người không được lột trần chỗ kín của chị em gái của mẹ người : đó là ruột thịt của mẹ người.

14 Người không được lột trần chỗ kín của chú bác người ; người không được đến gần vợ của chúng : đó là bác gái, là thím người.

15 Người không được lột trần chỗ kín của con dâu người : đó là vợ của con trai người, người không được lột trần chỗ kín của nó.

16 Người không được lột trần chỗ kín của chị em dâu người : đó là chỗ kín của anh em người.

17 Người không được lột trần chỗ kín của một người đàn bà và của con gái nó ; người không được lấy cháu nội gái hay cháu ngoại gái của nó để lột trần chỗ kín của chúng : đó là ruột thịt của nó ; đó là tội ác tày trời.

18 Người không được lấy chị em của vợ người mà gây ra cảnh ghen tuông, khi lột trần chỗ kín của chúng, lúc vợ người còn sống.

19 Người không được đến gần một người đàn bà đang bị ô uế vì kinh nguyệt, để lột trần chỗ kín của nó.

20 Người không được giao hợp với vợ của một người đồng bào, để khỏi ra ô uế vì người đàn bà ấy.

21 Người không được lấy đứa nào trong con cái người mà nhượng lại cho thần Mô-léc và không được xúc phạm đến danh của Thiên Chúa người. Ta là ĐỨC CHÚA.

22 Người không được nằm với đàn ông như nằm với đàn bà : đó là điều ghê tởm.

23 Người không được giao hợp với bất cứ con vật nào, để khỏi ra ô uế vì nó ; đàn bà không được đứng trước thú vật để giao cấu với nó : đó là điều quái đản.

24 Các người đừng làm cho mình ra ô uế vì tất cả những điều đó, bởi lẽ tại tất cả những điều đó, mà các dân tộc Ta sắp tống đi cho khuất mắt các người, đã ra ô uế. **25** Đất đã ra ô uế : Ta đã phạt nó vì tội lỗi nó, và nó đã mửa dân cư nó ra. **26** Phần các người, hãy giữ các quy tắc và quyết định của Ta, và không được làm một điều nào trong những điều ghê tởm ấy, dù là người bản xứ hay ngoại kiều sống giữa các người. **27** Thật vậy, những người ở trong đất trước các người đã làm tất cả những điều ghê tởm ấy, và đất đã ra ô uế. **28** Nhưng đất sẽ không mửa các người ra, khi các người làm cho nó ra ô uế, như nó đã mửa dân tộc ở đó trước các người. **29** Vì bất cứ ai làm một trong những điều ghê tởm ấy, thì chính người làm sẽ bị khai trừ ra khỏi dân nó. **30** Các người phải giữ điều Ta truyền giữ, là không được thực hành các quy tắc ghê tởm mà người ta đã thực hành trước các người, và các người không được làm cho mình ra ô uế vì những điều ấy. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người."

19 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy nói với toàn thể cộng đồng con cái Ít-ra-en và bảo chúng : Các người phải thánh thiện, vì Ta, ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người, Ta là Đấng Thánh.

3 Mỗi người trong các người phải kính sợ cha mẹ.

Các người phải giữ những ngày sa-bát của Ta. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người.

4 Các người không được hướng về các tà thần, không được đúc tượng thần mà thờ. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người.

5 Khi các người tế hy lễ kỳ an dâng ĐỨC CHÚA, các người phải tế thể nào để được đoái nhận. **6** Phải ăn lễ vật đó trong ngày tế lễ và ngày hôm sau ; sang ngày thứ ba, cái gì còn lại phải bỏ vào lửa mà thiêu. **7** Sang ngày thứ ba mà cứ ăn, thì đó là thịt ôi, và lễ tế sẽ không được đoái nhận. **8** Người nào ăn, phải mang lấy tội mình, vì đã xúc phạm đến của được thánh hiến cho ĐỨC CHÚA ; người ấy sẽ bị khai trừ ra khỏi dòng họ.

9 Khi các người gặt lúa trong đất của các người, (các) người không được gặt cho tới sát bờ ruộng ; lúa gặt sót, (các) người không được mót. **10** Vườn nho (các) người, (các) người không được hái lại, những trái rớt, (các) người không được nhặt : (các) người sẽ bỏ lại cho người nghèo và ngoại kiều. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người.

11 Các người không được trộm cắp, không được nói dối, không được lừa gạt đồng bào mình. **12** Các người không được lấy danh Ta mà thề gian : làm thế là (các) người xúc phạm đến danh Thiên Chúa của (các) người. Ta là ĐỨC CHÚA. **13** Người không được bóc lột người đồng loại, không được cướp của ; tiền công người làm thuê, người không được giữ lại qua đêm cho đến sáng.

14 Người không được rửa người điếc, đặt chướng ngại cho người mù vấp chân, nhưng phải kính sợ Thiên Chúa của người, Ta là ĐỨC CHÚA. **15** Các người không được làm điều bất công khi xét xử : không được thiên vị người yếu thế, cũng không được nể mặt người quyền quý, nhưng hãy xét xử công minh cho người đồng bào. **16** Người không được vu khống những người trong dòng họ, không được ra toà đòi người đồng loại phải chết. Ta là ĐỨC CHÚA. **17** Người không được để lòng ghét người anh em, nhưng phải mạnh dạn quở trách người đồng bào, như thế, người sẽ khỏi mang tội vì nó. **18** Người không được trả thù, không được oán hận những người thuộc về dân người. Người phải yêu đồng loại như chính mình. Ta là ĐỨC CHÚA.

19 Các người phải giữ các quy tắc của Ta. Người không được cho hai con vật khác giống giao cấu với nhau,

không được gieo trong cánh đồng của người hai thứ hạt khác nhau, không được mặc áo vải hỗn hợp, dệt bằng hai thứ sợi khác nhau.

20 Khi một người đàn ông giao hợp với một người đàn bà, mà người này lại là tỳ thiếp của một người đàn ông khác, nhưng chưa được chuộc hay phóng thích, thì người đàn ông kia sẽ bị phạt ; chúng sẽ không bị xử tử, vì người đàn bà chưa được phóng thích. **21** Người đàn ông sẽ đem dâng ĐỨC CHÚA lễ vật đền tội của mình ở cửa Lều Hội Ngộ, đó là con cừu đực dùng làm lễ đền tội.

22 Tư tế sẽ lấy con cừu đực dùng làm lễ đền tội mà cử hành lễ xá tội cho nó, trước nhan ĐỨC CHÚA, vì tội nó đã phạm, và nó sẽ được tha tội đã phạm.

23 Khi các người đã vào đất và trồng bất cứ cây ăn trái nào, thì các người sẽ kể trái nó là chưa cất bì ; trong ba năm các người phải coi trái nó là chưa cất bì, không được ăn. **24** Năm thứ tư, mọi trái nó sẽ được thánh hiến trong một buổi lễ mừng ĐỨC CHÚA. **25** Năm thứ năm, các người được ăn trái nó ; như thế hoa trái nó sẽ tăng thêm cho các người. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người.

26 Các người không được ăn gì với máu. Các người không được làm nghề tướng số, chiêm tinh.

27 Các người không được hót tóc vòng quanh đầu, không được xén râu. **28** Các người không được rạch mình mà để tang một người chết, không được xăm mình. Ta là ĐỨC CHÚA. **29** Đừng xúc phạm đến con gái người, nghĩa là bắt nó làm điếm, kéo đất cũng làm điếm và tràn ngập tội ác tày trời.

30 Các người phải giữ các ngày sa-bát của Ta và kính trọng thánh điện của Ta. Ta là ĐỨC CHÚA.

31 Các người không được đến với các người ngồi đồng ngồi bóng và không được hỏi ý kiến chúng, kéo vì chúng mà ra ô uế. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người.

32 Thấy người đầu bạc, người phải đứng lên, người phải kính trọng người già cả : như vậy là người kính sợ Thiên Chúa của người. Ta là ĐỨC CHÚA. **33** Khi có ngoại kiều cư ngụ với (các) người trong xứ các người, các người đừng bức hiếp nó. **34** (Các) người phải đối xử với người ngoại kiều cư ngụ với các người như với một người bản xứ, một người trong các người ; (các) người phải yêu nó như chính mình, vì các người đã từng là ngoại kiều tại đất Ai-cập. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người.

35 Các người không được làm điều bất công khi xét xử, cũng như khi đo đạc hay cân đong. **36** Các người phải có cán cân đúng, quả cân đúng, đúng thùng, đúng lít. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người, Đấng đã đưa các người ra khỏi đất Ai-cập.

37 Các người phải giữ mọi quy tắc, mọi quyết định của Ta và đem ra thực hành. Ta là ĐỨC CHÚA.

20 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en : Bất cứ người nào, thuộc con cái Ít-ra-en hoặc trong số ngoại kiều sống tại Ít-ra-en, dâng một đũa trong con cái mình cho thần Mô-léc, thì sẽ bị xử tử ; dân trong xứ sẽ ném đá nó. **3** Phần Ta, Ta sẽ quay mặt lại phạt nó và sẽ khai trừ khỏi dân nó, vì nó đã dâng một đũa con trong con cái mình cho thần Mô-léc, khiến thánh điện Ta ra ô uế và thánh danh Ta bị xúc phạm. **4** Nếu dân trong xứ che mắt không nhìn người ấy, khi nó dâng một đũa trong con cái mình cho thần Mô-léc, để khỏi phải giết nó, **5** thì chính Ta sẽ hướng mặt Ta về người ấy và dòng họ nó, Ta sẽ khai trừ nó và những kẻ làm điếm như nó, những kẻ chạy theo thần Mô-léc mà làm điếm, Ta sẽ khai trừ khỏi dân của chúng.

6 Người nào đến với các người ngồi đồng ngồi bóng để chạy theo chúng mà làm điếm, thì Ta sẽ quay mặt lại phạt người ấy và sẽ khai trừ khỏi dân nó.

7 Các người phải nên thánh và phải thánh thiện, vì Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người.

8 Các người phải giữ các quy tắc của Ta và đem ra thực hành. Ta là ĐỨC CHÚA, Đấng thánh hiến các người.

9 Vậy : Bất cứ người nào nguyên rửa cha mẹ, thì phải bị xử tử. Nó đã nguyên rửa cha mẹ, thì máu nó đổ xuống đầu nó.

10 Khi người đàn ông nào ngoại tình với đàn bà có chồng, ngoại tình với vợ người đồng loại, thì cả đàn ông ngoại tình lẫn đàn bà ngoại tình phải bị xử tử.

11 Khi người đàn ông nào nằm với vợ của cha mình, thì đã lột trần chỗ kín của cha mình ; cả hai phải bị xử tử, máu chúng đổ xuống đầu chúng.

12 Khi người đàn ông nào nằm với con dâu mình, thì cả hai phải bị xử tử ; chúng đã làm điều quái đản, máu chúng đổ xuống đầu chúng.

13 Khi người đàn ông nào nằm với một người đàn ông như nằm với đàn bà, thì cả hai đã làm điều ghê tởm ; chúng phải bị xử tử, máu chúng đổ xuống đầu chúng.

14 Khi người đàn ông nào lấy cả con gái lẫn mẹ, thì đó là tội ác tày trời ; người ta sẽ bỏ nó và hai người đàn bà vào lửa mà thiêu, để không còn tội ác tày trời giữa các người.

15 Khi người đàn ông nào giao hợp với con vật, thì phải bị xử tử, và các người sẽ giết con vật.

16 Khi người đàn bà nào đến gần bất cứ con vật nào để giao cấu với nó, thì (các) người phải giết người đàn bà và con vật ; chúng phải bị xử tử, máu chúng đổ xuống đầu chúng.

17 Khi người đàn ông nào lấy chị em mình, dù là con gái của cha mình hay con gái của mẹ mình, và thấy chỗ kín của người chị em cũng như người này thấy chỗ kín của

nó, thì đó là điều bỉ ổi ; chúng sẽ bị khai trừ trước mắt những người thuộc về dân của chúng ; nó đã lột trần chỗ kín của người chị em nó, thì nó sẽ phải mang lấy tội mình.

18 Khi người đàn ông nào nằm với một người đàn bà đang khó ỡ, và lột trần chỗ kín của người đàn bà, thì nó phơi bày nguồn máu của người đàn bà, và người đàn bà lột trần nguồn máu của mình ; cả hai sẽ bị khai trừ khỏi dân chúng.

19 Người không được lột trần chỗ kín của chị em gái của mẹ người hay chị em gái của cha người ; đó là lột trần người ruột thịt của chính mình ; chúng sẽ phải mang lấy tội mình.

20 Khi người đàn ông nào nằm với bác gái hay thím mình, thì đã lột trần chỗ kín của bác hay chú mình, chúng sẽ phải mang lấy tội mình, chúng sẽ chết không con cái.

21 Khi người đàn ông nào lấy chị dâu hay em dâu mình, thì đó là một điều nhơ nhớp ; nó đã lột trần chỗ kín của anh em nó, chúng sẽ không có con cái.

22 Các người phải giữ mọi quy tắc, mọi quyết định của Ta và đem ra thực hành ; như vậy đất Ta sắp đưa các người vào ở đó, sẽ không mưa các người ra. **23** Các người không được theo các quy tắc của dân tộc mà Ta sắp tống đi cho khuất mắt các người, vì chúng đã làm tất cả những điều đó, và Ta đã chán ngấy chúng. **24** Bởi vậy Ta đã nói với các người : "Chính các người sẽ chiếm hữu đất đai của chúng, và chính Ta sẽ ban cho các người chiếm hữu nó, miền đất tràn trề sữa và mật." Chính Ta, ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người, đã tách biệt các người ra khỏi các dân. **25** Vậy các người phải phân biệt giữa thú vật thanh sạch và ô uế, giữa chim ô uế và thanh sạch ; các người đừng làm cho chính mình ra kinh tởm vì thú vật, các loài chim và mọi loài bò dưới đất, tức là các loài Ta đã phân biệt để các người coi chúng là ô uế.

26 Các người phải thuộc về Ta, phải thánh thiện, vì Ta, ĐỨC CHÚA, Ta là Đấng Thánh, và Ta đã tách biệt các người ra khỏi các dân để các người thuộc về Ta.

27 Khi người đàn ông hay người đàn bà nào có ma nhập thần óp, thì phải bị xử tử ; người ta sẽ ném đá chúng, máu chúng đổ xuống đầu chúng."

21 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê : "Hãy nói với các tư tế, con của A-ha-ron và bảo chúng : Một tư tế không được làm cho mình ra ô uế vì một người chết trong dòng họ nó, **2** ngoại trừ vì một người gần nhất, một người ruột thịt : mẹ, cha, con trai, con gái, anh em nó. **3** Một người chị em còn trinh, vẫn là người gần nhất với nó, vì chưa thuộc về một người đàn ông, thì nó có thể làm cho mình ra ô uế vì người ấy. **4** Vì là người đứng đầu trong dòng họ mình, nó không được làm cho mình ra ô uế mà trở nên phạm tục.

5 Các tư tế không được cạo đầu và cắt rìem râu, không được rạch mình. **6** Chúng sẽ được thánh hiến cho Thiên Chúa của chúng và không được xúc phạm đến danh Thiên Chúa của chúng, vì chúng là những người tiến dâng lên ĐỨC CHÚA các lễ hoà tế, là thức ăn dành cho Thiên Chúa của chúng ; chúng phải sống thánh thiện.

7 Chúng không được lấy một gái điếm hay một người đàn bà bị làm nhục, chúng không được lấy một người đàn bà bị chồng bỏ, vì tư tế được thánh hiến cho Thiên Chúa của mình.

8 Người phải coi nó là thánh, vì nó là người tiến dâng thức ăn dành cho Thiên Chúa của người : đối với người, nó sẽ là thánh, vì Ta là Đấng Thánh, Ta, ĐỨC CHÚA, Đấng thánh hoá các người.

9 Nếu con gái của một tư tế làm nhục chính mình mà đi làm điếm, thì nó làm nhục chính cha nó ; nó phải bị bỏ vào lửa mà thiêu.

10 Tư tế lớn nhất trong hàng anh em nó, người đã được đổ dầu tấn phong lên đầu và được trao quyền khi mặc phẩm phục, thì không được xoã tóc và xé áo, **11** không được đến gần người chết nào, và không được làm cho mình ra ô uế, dù vì cha hay vì mẹ mình. **12** Nó không được ra khỏi thánh điện và không được xúc phạm đến thánh điện của Thiên Chúa nó, vì nó đã được dầu tấn phong của Thiên Chúa nó ghi dấu trên mình. Ta là ĐỨC CHÚA.

13 Nó sẽ cưới một người nữ còn trinh. **14** Đàn bà goá hay bị chồng bỏ, người bị làm nhục hay làm điếm, những người đó nó không được lấy, mà chỉ được lấy một trinh nữ trong gia tộc mình làm vợ ; **15** như vậy, nó sẽ không làm nhục dòng dõi nó trong gia tộc nó, vì Ta là ĐỨC CHÚA, Đấng thánh hoá nó."

16 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

17 "Hãy nói với A-ha-ron : Qua các thế hệ, người đàn ông nào trong dòng dõi người có tật, thì không được lại gần để tiến dâng thức ăn dành cho Thiên Chúa của nó.

18 Thật vậy, bất cứ người nào có tật không được lại gần : người đui mù, què quặt, dị tướng, dị hình, **19** người bị gãy chân gãy tay, **20** gù, còi, bị đốm ở mắt, ghẻ, hắc lào, hay bị giập tinh hoàn. **21** Bất cứ người đàn ông nào trong dòng dõi tư tế A-ha-ron có tật, thì không được đến gần để tiến dâng các lễ hoà tế lên ĐỨC CHÚA ; nó có tật, nó không được đến gần để tiến dâng thức ăn dành cho Thiên Chúa của nó.

22 Thức ăn dành cho Thiên Chúa của nó, những của rất thánh, và những của thánh, nó được ăn, **23** nhưng nó không được tới chỗ màn trướng, không được đến gần bàn thờ, vì nó có tật ; như vậy nó sẽ không xúc phạm đến các nơi thánh của Ta, vì Ta là ĐỨC CHÚA, Đấng thánh hoá những nơi ấy."

24 Ông Mô-sê nói thế với ông A-ha-ron, với các con ông này và toàn thể con cái Ít-ra-en.

22 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy bảo A-ha-ron và các con nó, trong những trường hợp sau đây, phải kiêng những của thánh con cái Ít-ra-en thánh hiến cho ta, để khỏi xúc phạm đến thánh danh Ta. Ta là ĐỨC CHÚA. **3** Hãy bảo chúng : Trong các thế hệ các ngươi, bất cứ người nào trong dòng dõi các ngươi, khi bị ô uế, mà lại gần các của thánh con cái Ít-ra-en thánh hiến cho ĐỨC CHÚA, thì người ấy sẽ bị khai trừ cho khuất mắt Ta. Ta là ĐỨC CHÚA.

4 Không người nào trong dòng dõi A-ha-ron bị phong hủi hay bị lậu, được ăn các của thánh khi chưa được thanh sạch. Ai đụng vào bất cứ cái gì đã ra ô uế vì xác chết, người đàn ông đã xuất tinh, **5** người đàn ông đã đụng vào bất cứ một con vật nhỏ nào làm cho người ấy ra ô uế, hay đụng vào người nào làm cho người ấy ra ô uế, dù là thứ ô uế nào, **6** ai đã đụng vào những thứ như vậy, sẽ ra ô uế cho đến chiều, và không được ăn những của thánh khi chưa lấy nước tắm rửa thân thể. **7** Lúc mặt trời lặn, nó sẽ được thanh sạch, bấy giờ nó được ăn những của thánh, vì đó là thức ăn của nó.

8 Con vật chết hay bị thú dữ xé, nó không được ăn, kéo ra ô uế vì vật đó. Ta là ĐỨC CHÚA.

9 Chúng phải giữ điều Ta truyền giữ, nếu không sẽ mang tội vì chuyện đó và phải chết vì phạm đến của thánh. Ta là ĐỨC CHÚA, Đấng thánh hoá những của ấy.

10 Không người ngoài nào được ăn của thánh ; khách trọ nhà tư tế và người làm thuê không được ăn của thánh. **11** Nhưng nếu tư tế dùng tiền mà mua người nào, thì người ấy được ăn ; nô lệ sinh ra trong nhà cũng được ăn thức ăn của tư tế. **12** Con gái một tư tế, nếu lấy một người ngoài, thì không được ăn phần trích ra từ các của thánh ; **13** nhưng nếu con gái tư tế góa chồng hay bị chồng bỏ, mà không có con, trở về nhà cha mình như khi còn trẻ, thì được ăn thức ăn của cha, mặc dầu không một người ngoài nào được ăn. **14** Nếu người nào vô ý

ăn của thánh, thì phải đền của thánh cho tư tế, cộng thêm một phần năm.

15 Các tư tế không được phạm đến các của thánh con cái Ít-ra-en đã trích dâng ĐỨC CHÚA ; **16** tư tế sẽ làm cho chúng mang một lỗi, một lỗi mà chúng phải đền vì đã ăn các của thánh, vì Ta là ĐỨC CHÚA, Đấng thánh hoá những của ấy."

17 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

18 "Hãy nói với A-ha-ron, với các con nó cùng toàn thể con cái Ít-ra-en, và bảo chúng : Bất cứ người nào, trong nhà Ít-ra-en hoặc trong số ngoại kiều sống tại Ít-ra-en, vì đã khấn hứa hay tự nguyện, mà dâng lễ tiến của mình, và tiến dâng ĐỨC CHÚA làm lễ toàn thiêu **19** thì phải dâng một con đực toàn vẹn bắt từ đàn bò, chiên hay dê, nếu muốn được đoái nhận. **20** Các ngươi không được tiến dâng con vật nào có tật, vì các ngươi sẽ không được đoái nhận. **21** Khi một người tiến dâng ĐỨC CHÚA bò hay chiên dê làm hy lễ kỳ an để giữ trọn lời khấn hứa hoặc vì đã tự nguyện, thì con vật phải toàn vẹn, không có một tật nào, nếu muốn được đoái nhận.

22 Con vật mù, què, bị cắt xẻo, lở loét, ghe, hắc lò, thì các ngươi không được tiến dâng lên ĐỨC CHÚA, không được lấy phần nào đặt trên bàn thờ làm lễ hoà tế dâng ĐỨC CHÚA. **23** Bò, chiên dê dị hình hay còi, người có thể dâng làm lễ vật tự nguyện, nhưng nếu dâng làm lễ vật đã khấn hứa, thì chúng sẽ không được đoái nhận.

24 Các ngươi không được tiến dâng ĐỨC CHÚA một con vật có tinh hoàn bị giập, bị nghiền, bị moi hay cắt ; các ngươi không được làm thế trong đất các ngươi. **25** Các ngươi không được nhận những con vật như thế từ tay người nước ngoài, để tiến dâng làm thức ăn dành cho Thiên Chúa các ngươi : chúng bị thiếu tức là có tật, chúng sẽ không được đoái nhận như lễ vật của các ngươi."

26 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng : **27** "Bê, chiên hay dê, sau khi sinh, sẽ ở với mẹ nó bảy ngày ; từ ngày thứ tám trở đi, nó sẽ được đoái nhận làm lễ tiến, làm lễ hoà tế dâng ĐỨC CHÚA. **28** Dù là bò hay chiên dê,

ngươi không được sát tế mẹ và con cùng một ngày. **29** Khi các ngươi dâng ĐỨC CHÚA hy lễ tạ ơn, hãy dâng thể nào để được đoái nhận ; **30** phải ăn lễ vật trong chính ngày đó, các ngươi không được để lại gì cho đến sáng hôm sau. Ta là ĐỨC CHÚA.

31 Các ngươi phải giữ các mệnh lệnh của Ta và đem ra thực hành. Ta là ĐỨC CHÚA. **32** Các ngươi không được xúc phạm đến thánh danh Ta, để Ta biểu dương sự thánh thiện của Ta giữa con cái Ít-ra-en. Ta là ĐỨC CHÚA, Đáng thánh hoá các ngươi. **33** Đáng đã đưa các ngươi ra khỏi đất Ai-cập để làm Thiên Chúa của các ngươi, chính là Ta, ĐỨC CHÚA.

23 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en và bảo chúng : Các đại lễ của ĐỨC CHÚA là những ngày mà các ngươi phải triệu tập những cuộc họp để thờ phượng Ta. Đây là những đại lễ của Ta :

3 Trong sáu ngày, người ta sẽ làm công việc của mình ; còn ngày thứ bảy là ngày sa-bát, một ngày nghỉ, có cuộc họp để thờ phượng, các ngươi không được làm công việc nào. Đó là ngày sa-bát kính ĐỨC CHÚA, tại khắp nơi các ngươi ở.

4 Đây là các đại lễ của ĐỨC CHÚA, các cuộc họp để thờ phượng mà các ngươi phải triệu tập vào thời gian ấn định :

5 Tháng thứ nhất, ngày mười bốn trong tháng, vào lúc chập tối, là lễ Vượt Qua kính ĐỨC CHÚA. **6** Ngày mười lăm tháng ấy là lễ Bánh Không Men kính ĐỨC CHÚA. Trong vòng bảy ngày, các ngươi phải ăn bánh không men. **7** Ngày đầu tiên, các ngươi phải họp nhau để thờ phượng Ta, các ngươi không được làm một công việc nặng nhọc nào. **8** Trong vòng bảy ngày, các ngươi phải tiến dâng lễ hoà tế lên ĐỨC CHÚA. Ngày thứ bảy, có cuộc họp để thờ phượng Ta, các ngươi không được làm một công việc nặng nhọc nào.

9 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

10 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en và bảo chúng : Khi các ngươi vào đất Ta ban cho các ngươi, và gặt mùa ở đó, thì phải đem đến cho tư tế một bó lúa, sản phẩm đầu mùa gặt hái của các ngươi. **11** Nó sẽ làm nghi thức tiến dâng trước nhan ĐỨC CHÚA để các ngươi được đoái nhận ; tư tế sẽ làm nghi thức tiến dâng hôm sau ngày sa-bát. **12** Ngày các ngươi làm nghi thức tiến dâng bó lúa ấy, các ngươi phải dâng một con chiên toàn vẹn, một tuổi, làm lễ toàn thiêu lên ĐỨC CHÚA, **13** cùng với lễ phẩm là chín lít tinh bột nhào với dầu : đó là lễ hoà tế dâng ĐỨC CHÚA, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA ; lễ tưới rượu kèm theo là hai lít. **14** Cho đến chính ngày đó, khi các ngươi mang lễ phẩm của Thiên Chúa các ngươi đến, các ngươi không được ăn bánh, ăn gié lúa rang và hạt lúa mới. Đó là quy tắc vĩnh viễn cho các thế hệ của các ngươi, tại khắp nơi các ngươi ở.

15 Từ hôm sau ngày sa-bát, ngày các ngươi đem bó lúa đến để làm nghi thức tiến dâng, các ngươi phải tính bảy tuần, bảy tuần chẵn. **16** Các ngươi phải tính năm mươi ngày cho đến hôm sau ngày sa-bát thứ bảy, và các ngươi sẽ tiến dâng một lễ phẩm mới lên ĐỨC CHÚA : **17** từ những nơi các ngươi ở, các ngươi phải đem đến hai chiếc bánh để làm nghi thức tiến dâng, bánh làm bằng chín lít tinh bột và trộn men mà nướng : đó là của đầu mùa dâng ĐỨC CHÚA. **18** Thêm vào với bánh, các ngươi phải tiến dâng bảy con chiên toàn vẹn, một tuổi, một con bò tơ và hai con cừu đực làm lễ toàn thiêu dâng ĐỨC CHÚA, cùng với lễ phẩm và lễ tưới rượu kèm theo : đó là lễ hoà tế, là hương thơm làm vui lòng ĐỨC CHÚA. **19** Các ngươi phải lấy một con dê đực làm lễ tạ tội và hai con chiên một tuổi làm hy lễ kỳ an ; **20** tư tế sẽ làm nghi thức tiến dâng trước nhan ĐỨC CHÚA hai con chiên cùng với bánh đầu mùa : đó là của thánh thuộc về ĐỨC CHÚA, dành cho tư tế.

21 Chính ngày đó, các ngươi phải triệu tập dân, phải họp nhau để thờ phượng Ta ; các ngươi không được làm một công việc nặng nhọc nào. Đó là quy tắc vĩnh

viễn cho các thế hệ của các người, tại khắp nơi các người ở.

22 Khi các người gặt lúa trong đất các người, (các) người không được gặt cho tới sát bờ ruộng ; lúa gặt sót, (các) người không được mót : (các) người sẽ bỏ lại cho người nghèo và ngoại kiều. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người."

23 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

24 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en và bảo chúng : Tháng thứ bảy, ngày mồng một, đối với các người sẽ là một ngày nghỉ, một ngày tưởng niệm giữa tiếng reo hò, và họp nhau để thờ phượng Ta. **25** Các người không được làm một công việc nặng nhọc nào, và phải tiến dâng một lễ hoả tế lên ĐỨC CHÚA."

26 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

27 "Ngoài ra, ngày mồng mười tháng bảy là ngày Xá tội, các người phải họp nhau để thờ phượng Ta, phải ăn chay hãm mình và tiến dâng một lễ hoả tế lên ĐỨC CHÚA. **28** Chính ngày ấy, các người không được làm một công việc nặng nhọc nào, vì đó là ngày Xá tội, ngày cử hành lễ xá tội cho các người trước nhan ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người. **29** Như vậy bất cứ người nào không ăn chay hãm mình vào chính ngày đó, sẽ bị khai trừ khỏi dòng họ ; **30** và bất cứ người nào làm một việc gì vào chính ngày đó, Ta sẽ làm cho nó biến mất không còn dấu vết giữa dân nó. **31** Các người không được làm một công việc nào : đó là quy tắc vĩnh viễn cho các thế hệ của các người, tại khắp nơi các người ở. **32** Đối với các người, đó sẽ là một ngày sa-bát, một ngày nghỉ, và các người phải ăn chay hãm mình. Từ chiều ngày mồng chín đến chiều hôm sau, các người phải nghỉ để giữ ngày sa-bát."

33 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

34 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en : Ngày mười lăm tháng bảy là lễ Lều kính ĐỨC CHÚA, trong vòng bảy ngày. **35**

Ngày đầu tiên, phải họp nhau để thờ phượng Ta, các người không được làm một công việc nặng nhọc nào.

36 Trong vòng bảy ngày, các người phải tiến dâng lễ hoả tế lên ĐỨC CHÚA. Ngày thứ tám, các người phải họp nhau để thờ phượng Ta, và phải tiến dâng một lễ hoả tế lên ĐỨC CHÚA : đó là một buổi họp long trọng, các người không được làm một công việc nặng nhọc nào.

37 Đó là các đại lễ của ĐỨC CHÚA, là những ngày mà các người phải triệu tập những cuộc họp để thờ phượng Ta, để tiến dâng lễ hoả tế lên ĐỨC CHÚA : lễ toàn thiêu hay lễ phẩm, hy lễ hay những lễ tưới rượu, việc nào vào ngày đó, **38** không kể các ngày sa-bát của ĐỨC CHÚA, không kể các lễ vật, không kể tất cả các lễ vật đã khấn hứa và tất cả các lễ vật tự nguyện các người dâng ĐỨC CHÚA.

39 Ngoài ra, ngày mười lăm tháng bảy, khi các người đã thu hoa lợi ruộng đất, các người phải mở lễ kính ĐỨC CHÚA trong vòng bảy ngày. Ngày đầu tiên là ngày nghỉ, ngày thứ tám là ngày nghỉ. **40** Ngày đầu tiên, các người phải lấy những trái cây đẹp, những tàu lá chà là, những cành cây nhiều lá và cành liễu mọc bên bờ suối, và phải liên hoan trước nhan ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người, trong vòng bảy ngày. **41** Các người phải mừng lễ đó như một lễ kính ĐỨC CHÚA trong vòng bảy ngày mỗi năm : đó là quy tắc vĩnh viễn cho các thế hệ của các người.

Vào tháng bảy, các người phải mừng lễ đó. **42** Trong vòng bảy ngày, các người phải ở trong lều bằng cành cây ; mọi người bản xứ tại Ít-ra-en phải ở trong lều bằng cành cây, **43** để các thế hệ của các người biết rằng Ta đã cho con cái Ít-ra-en ở trong lều bằng cành cây, khi Ta đưa chúng ra khỏi đất Ai-cập. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người."

44 Ông Mô-sê nói cho con cái Ít-ra-en biết các đại lễ của ĐỨC CHÚA.

24 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy truyền cho con cái Ít-ra-en phải giã ô-liu lấy dầu nguyên chất cho người, để thắp đèn, hầu cho luôn luôn có ngọn lửa cháy. **3** A-ha-ron sẽ đặt chiếc đèn đó bên ngoài bức màn trước che Chứng Ước, trong Lều Hội Ngộ, sao cho nó luôn luôn cháy từ chiều đến sáng trước nhan ĐỨC CHÚA. Đó là quy tắc vĩnh viễn cho các thế hệ của các người. **4** A-ha-ron sẽ phải đặt các đèn trên trụ đèn bằng vàng ròng trước nhan ĐỨC CHÚA, luôn luôn.

5 Người phải lấy tinh bột và nướng thành mười hai cái bánh, mỗi cái sẽ là chín lít bột. **6** Người phải xếp bánh thành hai chồng, mỗi chồng sáu cái, trên bàn bằng vàng ròng, trước nhan ĐỨC CHÚA. **7** Trên mỗi chồng, người phải để hương tinh khiết, hương đó sẽ là kỷ vật thay cho bánh, là hoả tế dâng ĐỨC CHÚA. **8** Mỗi ngày sa-bát, người ta phải đặt luôn luôn trước nhan ĐỨC CHÚA, bánh con cái Ít-ra-en dâng : đó là một giao ước vĩnh cửu. **9** Bánh đó sẽ dành cho A-ha-ron và các con nó ; chúng sẽ ăn trong một nơi thánh, vì đó là của rất thánh dành cho nó, lấy từ các lễ hoả tế dâng ĐỨC CHÚA : đó là quy luật vĩnh viễn." Nói phạm thượng. Luật báo phục tương xứng.

10 Có một người con trai, mẹ là người Ít-ra-en, cha là người Ai-cập, đến giữa con cái Ít-ra-en, và ngay giữa trại, con của người đàn bà Ít-ra-en đó xô xát với một người đàn ông Ít-ra-en. **11** Con của người đàn bà Ít-ra-en đó nói phạm đến thánh danh và buông lời nguyền rủa. Người ta đem nó đến cho ông Mô-sê. Mẹ nó tên là Sơ-lô-mít, con ông Đíp-ri, thuộc chi tộc Đan. **12** Người ta nhốt nó lại, để chờ quyết định theo lệnh ĐỨC CHÚA.

13 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê :

14 "Hãy đưa kẻ nói lời nguyền rủa ra ngoài trại. Tất cả những ai đã nghe, phải đặt tay lên đầu nó, và toàn thể cộng đồng phải ném đá nó. **15** Rồi người sẽ nói với con cái Ít-ra-en rằng : Bất cứ người nào nguyền rủa Thiên Chúa của nó, sẽ phải mang lấy tội mình. **16** Ai nói phạm

đến danh ĐỨC CHÚA, sẽ bị xử tử : toàn thể cộng đồng sẽ ném đá nó ; dù là ngoại kiều hay người bản xứ, nếu nói phạm đến thánh danh, sẽ bị xử tử.

17 Nếu ai đánh chết bất cứ người nào, thì sẽ bị xử tử.

18 Ai đánh chết một con vật, thì phải đền : vật sống đền vật sống.

19 Nếu ai làm cho người đồng bào phải mang tật, thì phải xử với nó như nó đã xử với người ta : **20** chỗ gãy đèn chỗ gãy, mắt đèn mất, răng đèn rụng ; nó đã làm cho người khác mang tật thể nào, thì người ta cũng sẽ làm cho nó như vậy. **21** Ai đánh chết một con vật, thì phải đền ; ai đánh chết người, sẽ bị xử tử. **22** Các người chỉ được có một pháp luật, cho ngoại kiều cũng như cho người bản xứ, vì Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người."

23 Ông Mô-sê nói thế với con cái Ít-ra-en. Họ liền đưa kẻ nói lời nguyền rủa ra ngoài trại và ném đá nó. Con cái Ít-ra-en làm như ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê.

25 1 Trên núi Xi-nai, ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en và bảo chúng : Khi các người vào đất Ta sắp ban cho các người, đất phải nghỉ một sa-bát kính ĐỨC CHÚA. **3** Trong sáu năm, (các) người sẽ gieo vãi trong cánh đồng của (các) người, trong sáu năm, (các) người sẽ tĩa vườn nho của (các) người, và (các) người sẽ thu hoa lợi. **4** Nhưng năm thứ bảy sẽ là một sa-bát, một thời kỳ đất nghỉ, một sa-bát kính ĐỨC CHÚA : (các) người không được gieo vãi trong cánh đồng của (các) người, không được tĩa vườn nho của các người ; **5** (các) người không được gặt lúa tự nhiên mọc sau mùa gặt, không được hái những chùm nho từ vườn nho không cắt tĩa của (các) người : đó sẽ là một năm đất nghỉ. **6** Sản phẩm tự nhiên của đất trong năm sa-bát sẽ nuôi các người, tôi tớ nam nữ của (các) người, người làm thuê của (các) người, khách trọ nhà (các) người ; tóm lại các người trú ngụ nơi (các) người.

7 Còn gia súc và dã thú ở trong đất (các) người, thì tất cả hoa lợi của đất sẽ là lương thực cho chúng.

8 (Các) người phải tính bảy tuần năm, nghĩa là bảy lần bảy năm ; thời gian của bảy tuần năm đó là bốn mươi chín năm. 9 Tháng thứ bảy, ngày mồng mười trong tháng, (các) người sẽ thổi tù và giữa tiếng reo hò ; vào ngày Xá tội, (các) người sẽ thổi tù và trong toàn xứ các người. 10 Các người sẽ công bố năm thứ năm mươi là năm thánh và sẽ tuyên cáo trong xứ lệnh ân xá cho mọi người sống tại đó. Đối với (các) người, đó là thời kỳ toàn xá : mỗi người trong các người sẽ trở về phần sở hữu của mình, mỗi người sẽ trở về dòng họ của mình. 11 Đối với các người, năm thứ năm mươi sẽ là thời kỳ toàn xá : các người không được gieo, không được gặt lúa tự nhiên mọc, không được hái trong vườn nho không cắt tỉa. 12 Vì đó là thời kỳ toàn xá, một năm thánh đối với các người, các người sẽ ăn hoa lợi của đồng ruộng.

13 Năm toàn xá đó, mỗi người trong các người sẽ trở về phần sở hữu của mình. 14 Nếu các người bán cái gì cho người đồng bào hoặc mua cái gì từ tay người đồng bào, thì đừng ai làm thiệt hại người anh em mình. 15 Người sẽ mua của người đồng bào theo số năm sau năm toàn xá, và nó sẽ bán cho người theo số năm thu hoạch. 16 Còn nhiều năm thì người mua giá cao, còn ít năm thì người mua giá thấp, vì nó bán cho người một số năm thu hoạch. 17 Không ai trong các người được làm thiệt hại người đồng bào, nhưng (các) người phải kính sợ Thiên Chúa của (các) người, vì Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của (các) người. Thiên Chúa bảo đảm về năm sa-bát

18 Các người phải đem ra thực hành các quy tắc của Ta, phải giữ và đem ra thực hành các quyết định của Ta, và các người sẽ được sống yên hàn trên đất ấy. 19 Đất sẽ sinh hoa trái, các người sẽ được ăn no nê và được sống yên hàn tại đó.

20 Có lẽ các người sẽ nói : "Năm thứ bảy chúng tôi sẽ ăn gì, nếu chúng tôi không gieo vãi và không thu hoa lợi ?" 21 Ta sẽ truyền cho phúc lành của Ta đến với các

người vào năm thứ sáu, và phúc lành sẽ sinh hoa lợi đủ cho ba năm. 22 Năm thứ tám, các người sẽ gieo vãi, nhưng sẽ lấy hoa lợi cũ mà ăn ; đến năm thứ chín, đến khi gặt hoa lợi năm ấy, các người sẽ ăn hoa lợi cũ.

23 Đất thì không được bán đứt, vì đất là của Ta, còn các người chỉ là ngoại kiều, là khách trọ nhà Ta. 24 Trong toàn xứ sẽ thuộc quyền sở hữu của các người, các người phải cho người ta quyền chuộc lại đất. 25 Nếu người anh em của (các) người lâm cảnh túng thiếu và phải bán một phần sở hữu của nó, thì người có quyền chuộc, tức là người bà con gần nhất, sẽ đến chuộc lại cái mà người anh em nó đã bán. 26 Nếu ai không có bà con có quyền chuộc, nhưng lại có phương tiện và kiếm được tiền chuộc, 27 thì nó sẽ tính những năm từ khi bán, còn trội bao nhiêu, nó sẽ trả cho người mua, và sẽ trở về phần sở hữu của mình. 28 Nhưng nếu nó không kiếm được phương tiện để trả tiền lại cho người kia, thì của nó bán sẽ ở lại trong tay người mua cho đến năm toàn xá ; đến thời kỳ toàn xá, của bán sẽ ra khỏi tay người mua, và người bán sẽ trở về phần sở hữu của mình.

29 Nếu người nào bán nhà ở, trong một thành có tường lũy, thì quyền chuộc sẽ kéo dài đến hết năm bán ; quyền chuộc nhà sẽ kéo dài một năm. 30 Nếu trong vòng một năm trọn mà nhà không được chuộc, thì nhà ở trong thành có tường lũy sẽ thuộc hẳn về người mua và con cháu nó ; vào năm toàn xá, nhà sẽ không ra khỏi tay nó.

31 Nhà cửa trong các làng không có tường lũy chung quanh, thì được kể như đồng ruộng ; người ta có quyền chuộc những nhà ấy, và năm toàn xá những nhà ấy sẽ ra khỏi tay người mua.

32 Còn các thành của các thầy Lê-vi, nhà cửa trong các thành thuộc quyền sở hữu của chúng, thì các thầy Lê-vi mãi mãi có quyền chuộc. 33 Dù một thầy Lê-vi đã mua, thì nhà đã bán -trong một thành là sở hữu của nó- sẽ ra khỏi tay người mua vào thời kỳ toàn xá, vì nhà cửa trong các thành của các thầy Lê-vi là sở hữu của chúng giữa con cái Ít-ra-en. 34 Còn đồng cỏ chung quanh các thành

của chúng thì không được bán, vì đó là phần sở hữu vĩnh viễn của chúng.

35 Nếu người anh em của (các) người lâm cảnh túng thiếu, và không trả nợ được (các) người, thì (các) người phải nâng đỡ nó, dù nó là ngoại kiều hay khách trọ, để nó có thể sống bên (các) người. **36** Với nó, (các) người không được lấy lãi ăn lời, nhưng (các) người phải kính sợ Thiên Chúa, và người anh em của (các) người sẽ có thể sống bên (các) người. **37** (Các) người không được cho nó vay bạc của (các) người để lấy lãi và vay lương thực của (các) người để ăn lời. **38** Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người, Đấng đã đưa các người ra khỏi đất Ai-cập, để ban cho các người đất Ca-na-an và để làm Thiên chúa của các người.

39 Nếu người anh em của (các) người lâm cảnh túng thiếu bên cạnh (các) người và phải bán mình cho (các) người, thì (các) người không được bắt nó làm công việc của người nô lệ ; **40** nó sẽ ở với (các) người như một người làm thuê, một khách trọ, và sẽ phục vụ trong nhà (các) người cho đến năm toàn xá ; **41** khi đó, nó cùng với con cái nó sẽ ra khỏi nhà (các) người, sẽ trở về thị tộc mình, sẽ trở về phần sở hữu của cha ông nó. **42** Quả thế, chúng là tôi tớ của Ta, mà Ta đã đưa ra khỏi đất Ai-cập, không được bán chúng như bán nô lệ. **43** (Các) người không được thống trị chúng cách hà khắc, nhưng hãy kính sợ Thiên Chúa của (các) người.

44 Tôi tớ nam nữ mà (các) người sẽ có, phải là những người thuộc các dân tộc chung quanh các người ; các người sẽ mua tôi tớ nam nữ từ các dân tộc ấy. **45** Các người cũng có thể mua trong số con cái các khách trọ, trú ngụ giữa các người, trong các gia đình của chúng đang ở giữa các người, những kẻ chúng đã sinh ra trên đất các người : chúng sẽ là sở hữu của các người. **46** Các người sẽ để chúng lại làm gia nghiệp cho con cái các người mai sau ; để con cái các người giữ làm sở hữu. Các người có thể bắt chúng làm nô lệ mãi mãi, nhưng anh em các người là con cái Ít-ra-en, thì không ai trong các người được thống trị cách hà khắc.

47 Nếu một ngoại kiều hay khách trọ giữa (các) người có phương tiện, và nếu người anh em của (các) người lâm cảnh túng thiếu bên cạnh nó và phải bán mình cho ngoại kiều đó hoặc cho khách trọ giữa (các) người, hoặc cho con cháu một gia đình ngoại kiều, **48** thì sau khi bán mình, người anh em ấy vẫn có quyền chuộc : một người trong các anh em nó có thể chuộc nó ; **49** chú bác nó hay con của chú bác nó, hay một người bà con ruột thịt trong gia tộc nó có thể chuộc nó ; hoặc nếu có phương tiện thì có thể tự chuộc mình. **50** Với người đã mua nó, nó sẽ tính thời gian từ năm nó bán mình cho đến năm toàn xá, và giá tiền bán nó cứ tùy số năm mà tính, theo lương công nhật của người làm thuê. **51** Nếu còn nhiều năm, thì nó cứ tùy theo số năm ấy mà khấu trừ vào tiền bán nó, để trả tiền chuộc mình. **52** Nếu còn lại ít năm trước năm toàn xá, thì nó sẽ tính theo số năm ấy mà trả tiền chuộc. **53** Nó sẽ ở với người kia như một người làm thuê từ năm nợ sang năm kia, nhưng người kia không được thống trị nó cách hà khắc.

54 Nếu nó không được chuộc bằng những cách trên, thì nó sẽ được ra đi, nó cùng với các con nó, vào năm toàn xá. **55** Thật vậy, con cái Ít-ra-en làm tôi tớ cho Ta, chúng là tôi tớ của Ta, những kẻ Ta đã đưa ra khỏi đất Ai-cập. Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người.

26 1 Các người không được làm ra các tà thần mà thờ, không được dựng tượng và trụ đá để mà thờ, không được đặt trong đất các người hình tượng bằng đá để súp lạy chúng, vì Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người. **2** Các người phải giữ ngày sa-bát của Ta và kính sợ thánh điện của Ta. Ta là ĐỨC CHÚA.

3 Nếu các người theo các quy tắc của Ta, nếu các người giữ các mệnh lệnh của Ta và đem ra thực hành, **4** thì Ta sẽ ban mưa cho các người đúng mùa, đất sẽ sinh hoa màu, cây cối ngoài đồng sẽ ra trái ; **5** các người sẽ được gặt lúa cho đến thời hái nho, và sẽ được hái nho cho đến thời gieo giống ; các người sẽ được ăn bánh của mình no nê và sẽ được sống yên hàn trên đất các người.

6 Ta sẽ thiết lập hoà bình trong đất các ngươi, và các ngươi sẽ ngủ nghỉ mà không ai quấy phá, Ta sẽ khiến thú dữ biến khỏi đất các ngươi, và gươm sẽ không đi qua đất các ngươi. **7** Các ngươi sẽ đuổi kẻ thù của các ngươi, và chúng sẽ bị gươm đâm ngã gục trước mặt các ngươi. **8** Năm người trong các ngươi sẽ đuổi được một trăm, một trăm người trong các ngươi sẽ đuổi được mười ngàn, và kẻ thù của các ngươi sẽ bị gươm đâm ngã gục trước mặt các ngươi.

9 Ta sẽ hướng về các ngươi, sẽ cho các ngươi sinh sôi nảy nở thật nhiều và sẽ giữ vững giao ước của Ta với các ngươi.

10 Các ngươi sẽ ăn lúa cũ, lúa mùa trước, và sẽ đổ lúa cũ ra lấy chỗ cho lúa mới.

11 Ta sẽ đặt Nhà Tạm của ta giữa các ngươi, và sẽ không chán ghét các ngươi. **12** Ta sẽ đi đi lại lại giữa các ngươi ; Ta sẽ là Thiên Chúa của các ngươi, còn các ngươi sẽ là dân của Ta. **13** Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các ngươi, Đấng đã đưa các ngươi ra khỏi đất Ai-cập, để các ngươi không còn làm nô lệ cho chúng nữa ; Ta đã bẻ gông bẻ ách cho các ngươi và đã cho các ngươi tiến bước hiên ngang.

14 Nhưng nếu các ngươi không nghe Ta và không đem tất cả các mệnh lệnh đó ra thực hành, **15** nếu các ngươi gạt bỏ các quy tắc của Ta và chán ghét các quyết định của Ta, mà không đem ra thực hành các mệnh lệnh của Ta, lại huỷ bỏ giao ước của Ta, **16** thì Ta cũng vậy, Ta sẽ làm cho các ngươi như thế này :

Ta sẽ trút xuống các ngươi nỗi kinh hoàng, sự suy mòn, cơn nóng sốt, khiến mắt các ngươi mờ đi và các ngươi phải kiệt sức ; các ngươi sẽ uổng công gieo giống, kẻ thù của các ngươi sẽ ăn mất. **17** Ta sẽ quay mặt lại phạt các ngươi và các ngươi sẽ bị quân thù đánh bại ; các kẻ ghét các ngươi sẽ thống trị các ngươi, và các ngươi sẽ chạy trốn dù không có người đuổi theo.

18 Dù vậy, nếu các ngươi vẫn không chịu nghe Ta, thì Ta sẽ còn sửa phạt các ngươi gấp bảy lần vì tội lỗi của các ngươi. **19** Ta sẽ bẻ gãy sự kiêu hùng của các ngươi, Ta sẽ làm cho trời các ngươi ra như sắt, đất các ngươi ra như đồng ; **20** các ngươi sẽ tiêu hao sức lực uổng công, đất các ngươi sẽ không còn sinh hoa màu, cây cối của đất sẽ không còn ra trái.

21 Nếu các ngươi chống Ta và không muốn nghe Ta, thì Ta sẽ còn đánh phạt các ngươi gấp bảy lần tội lỗi các ngươi. **22** Ta sẽ sai dã thú đến giữa các ngươi, chúng sẽ cướp con cái các ngươi, tiêu diệt gia súc các ngươi và giảm dân số các ngươi đến nỗi đường sá của các ngươi thành hoang vắng.

23 Dù vậy, nếu các ngươi vẫn không chịu để Ta sửa dạy, mà cứ chống Ta, **24** thì Ta cũng vậy, Ta sẽ chống các ngươi và Ta cũng sẽ đánh phạt các ngươi gấp bảy lần vì tội lỗi các ngươi. **25** Ta sẽ giáng xuống các ngươi lưỡi gươm báo oán để rửa hận cho giao ước. Các ngươi sẽ rút cả vào trong các thành của các ngươi, nhưng Ta sẽ gửi ôn dịch đến giữa các ngươi, và các ngươi sẽ bị trao vào tay kẻ thù. **26** Khi Ta làm cạn nguồn lương thực nuôi các ngươi, thì mười người đàn bà sẽ nướng bánh của các ngươi trong một lò duy nhất và sẽ chia bánh cho các ngươi theo định lượng ; các ngươi sẽ ăn mà chẳng được no.

27 Dù vậy, nếu các ngươi vẫn không chịu nghe Ta mà cứ chống Ta, **28** thì Ta sẽ nổi cơn lôi đình chống các ngươi và Ta cũng sẽ sửa phạt các ngươi gấp bảy lần vì tội lỗi các ngươi. **29** Các ngươi sẽ ăn thịt con trai, ăn thịt con gái các ngươi. **30** Ta sẽ tiêu huỷ những nơi cao của các ngươi, sẽ chặt những hương án của các ngươi, sẽ chất thây các ngươi trên thây những ngẫu tượng của các ngươi, và Ta sẽ chán ghét các ngươi. **31** Ta sẽ làm cho thành thị của các ngươi nên chôn tan hoang, sẽ tàn phá những thánh điện của các ngươi ; các ngươi có dâng hương thơm làm vui lòng Ta, Ta cũng không nghĩ. **32** Chính Ta sẽ tàn phá đất của các ngươi, và kẻ thù của các ngươi đến ở đó sẽ phải sửng sốt trước cảnh tượng ấy. **33** Còn các ngươi, Ta sẽ phân tán giữa các

dân tộc, Ta sẽ tuốt gươm đuổi theo các người ; đất các người sẽ bị tàn phá và thành thị của các người sẽ nên chôn tan hoang. **34** Bấy giờ đất sẽ được hưởng bù những năm sa-bát của nó, suốt thời gian nó bị tàn phá và các người phải ở trong đất của kẻ thù ; bấy giờ đất sẽ nghỉ và sẽ được hưởng bù những năm sa-bát của nó. **35** Suốt thời gian nó bị tàn phá, nó sẽ nghỉ bù những năm sa-bát của các người mà nó đã không được nghỉ, khi các người sống ở đó. **36** Những kẻ còn lại trong số các người, Ta sẽ làm cho chúng nản lòng trong đất của kẻ thù chúng. Tiếng một chiếc lá bay sẽ đuổi theo chúng ; chúng sẽ chạy trốn như chạy trốn lưỡi gươm, và sẽ ngã gục dù không có người đuổi theo. **37** Chúng sẽ vấp vào nhau, người nọ vào người kia, như trước lưỡi gươm, dù không có người đuổi theo. Các người sẽ không đứng vững trước mặt quân thù ; **38** các người sẽ bị diệt vong giữa các dân tộc, và đất của kẻ thù các người sẽ nuốt các người. **39** Những kẻ còn lại trong số các người sẽ chết dần chết mòn vì lỗi lầm của chúng, trong đất của kẻ thù chúng ; chúng sẽ chết dần chết mòn vì lỗi lầm của cha ông chúng, cộng với lỗi lầm của chúng.

40 Chúng sẽ xưng thú lỗi lầm của chúng và lỗi lầm của cha ông chúng : chúng đã phạm tội bất trung đối với Ta, lại còn chống Ta, **41** khiến Ta cũng chống chúng và đưa chúng đến đất của kẻ thù chúng. Bấy giờ tâm hồn không cất bì của chúng sẽ tự hạ, và bấy giờ chúng sẽ chịu phạt vì lỗi lầm của chúng. **42** Ta sẽ nhớ lại giao ước của Ta với Gia-cóp, Ta cũng sẽ nhớ lại giao ước của Ta với I-xa-ác và giao ước của Ta với Áp-ra-ham ; Ta sẽ nhớ lại đất ấy.

43 Đất sẽ bị chúng bỏ rơi và sẽ được hưởng bù những năm sa-bát của nó, khi đất bị tàn phá không có chúng ở nữa, khi chúng chịu phạt vì lỗi lầm của chúng, bởi lẽ chúng đã gạt bỏ các quyết định của Ta và chán ghét các quy tắc của Ta.

44 Nhưng cả khi ấy nữa, khi chúng ở trong đất của kẻ thù chúng, Ta cũng sẽ không gạt bỏ chúng và không chán ghét chúng, đến nỗi tận diệt chúng và huỷ bỏ giao

ước của Ta với chúng, vì Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của chúng. **45** Vì chúng, Ta sẽ nhớ lại giao ước với tiền nhân chúng, những kẻ Ta đã đưa ra khỏi đất Ai-cập, trước mắt các dân tộc, để Ta là Thiên Chúa của chúng. Ta là ĐỨC CHÚA."

46 Đó là các thánh chỉ, quyết định và luật lệ ĐỨC CHÚA đã dùng ông Mô-sê mà lập ra giữa Người với con cái Ít-ra-en tại núi Xi-nai.

27 1 ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê rằng :

2 "Hãy nói với con cái Ít-ra-en và bảo chúng : Nếu ai muốn giữ trọn lời khấn hứa dâng một người cho ĐỨC CHÚA, thì phải định giá như sau :

3 Nếu là phái nam từ hai mươi đến sáu mươi tuổi, thì phải định giá là mười lăm lượng bạc, tính theo đơn vị đo lường của thánh điện ; **4** nếu là phái nữ, thì phải định giá là chín lượng ;

5 từ năm đến hai mươi tuổi, thì phải định giá nam là sáu lượng, nữ là ba lượng ;

6 từ một tháng đến năm tuổi, thì phải định giá nam là mười lăm chỉ bạc, nữ là chín chỉ bạc ;

7 từ sáu mươi tuổi trở lên, thì phải định giá nam là bốn mươi lăm chỉ bạc, nữ là ba lượng.

8 Nếu ai túng thiếu, không trả nổi giá đó, thì phải đặt nó trước mặt tư tế để tư tế định giá ; tư tế sẽ dựa vào khả năng của người khấn hứa mà định giá.

9 Nếu là một con vật thuộc loại có thể dâng làm lễ tiến lên ĐỨC CHÚA, thì bất cứ con nào người ta hiến cho ĐỨC CHÚA đều là của thánh. **10** Không được đổi, không được thay thế con tốt bằng con xấu, hay con xấu bằng con tốt. Nếu cứ thay thế một con vật này bằng một con khác, thì cả con vật này lẫn con vật thay thế đều là của thánh. **11** Nếu là một con vật ô uế, thuộc loại không

được dâng làm lễ tiến lên ĐỨC CHÚA, thì phải đặt con vật trước mặt tư tế ; 12 tư tế sẽ định giá nó là tốt hay xấu, và tư tế định giá thế nào thì cứ như vậy. 13 Nếu muốn chuộc lại, thì phải trả thêm một phần năm giá đã định.

14 Khi một người thánh hiến nhà mình làm của thánh dâng ĐỨC CHÚA, thì tư tế sẽ định giá nhà ấy là tốt hay xấu ; tư tế định giá thế nào thì cứ y như vậy. 15 Nếu người đã thánh hiến nhà muốn chuộc lại, thì sẽ phải trả thêm một phần năm giá đã định và nhà ấy sẽ là của nó.

16 Nếu một người thánh hiến cho ĐỨC CHÚA một cánh đồng là sở hữu của mình, thì phải dựa vào số lượng lúa giống mà định giá : hai mươi thùng giống lúa mạch là mười lăm lượng bạc. 17 Nếu nó thánh hiến cánh đồng ngay từ năm toàn xá, thì cứ theo như giá đã định. 18 Nếu nó thánh hiến cánh đồng sau năm toàn xá, thì tư tế sẽ tính giá tùy theo số năm còn lại cho đến năm toàn xá, và có giảm bớt giá đã định.

19 Nếu người đã thánh hiến cánh đồng muốn chuộc lại, thì sẽ phải trả thêm vào đó một phần năm giá đã định, và cánh đồng sẽ thuộc về nó. 20 Nếu nó không chuộc lại cánh đồng nhưng bán cho người khác, thì cánh đồng không chuộc lại được nữa, 21 và khi cánh đồng ra khỏi tay người mua, vào thời kỳ toàn xá, thì cánh đồng sẽ là của thánh dâng ĐỨC CHÚA, như một cánh đồng được biệt hiến ; cánh đồng sẽ thuộc quyền sở hữu của tư tế.

22 Nếu nó thánh hiến cho ĐỨC CHÚA một cánh đồng nó đã mua, chứ không phải cánh đồng thuộc quyền sở hữu của nó, 23 thì tư tế sẽ tính số tiền phải trả cho đến năm toàn xá, và ngay hôm đó người kia phải nộp theo giá đã định ; đó là của thánh dâng ĐỨC CHÚA. 24 Đến năm toàn xá, cánh đồng sẽ lại về tay người bán, là người có quyền sở hữu đất. 25 Mỗi khi định giá thì phải theo đơn vị đo lường của thánh điện : một se-ken ăn hai mươi ghê-ra.

26 Con đầu lòng trong đàn gia súc, không ai được thánh hiến : vì là con đầu lòng, nó đã thuộc về ĐỨC CHÚA ;

dù là bò hay chiên dê, nó thuộc về ĐỨC CHÚA. 27 Nhưng nếu là loài vật ô uế, thì có thể chuộc theo giá đã định, cộng thêm một phần năm ; nếu nó không được chuộc, thì sẽ được bán theo giá đã định.

28 Tuy nhiên, trong những cái thuộc về một người -như người, gia súc hay cánh đồng là sở hữu của nó- bất cứ cái gì nó đã biệt hiến dâng ĐỨC CHÚA làm của biệt hiến, thì không được bán, cũng không được chuộc. Mọi của biệt hiến là của rất thánh, nó thuộc về ĐỨC CHÚA. 29 Cửa biệt hiến mà là một người biệt hiến, thì không thể được chuộc : nó phải bị xử tử.

30 Mọi thuế thập phân đánh vào đất, trích từ sản phẩm của đất và từ hoa trái của cây cối, đều thuộc về ĐỨC CHÚA : đó là của thánh dâng ĐỨC CHÚA. 31 Nếu người nào muốn chuộc một phần thuế thập phân, thì phải trả thêm một phần năm.

32 Mọi thuế thập phân đánh vào bò và chiên dê, tức là một phần mười của mọi vật đi qua dưới cây gậy người chăn, đều là của rất thánh dâng ĐỨC CHÚA. 33 Không được tìm xem con nào tốt hay xấu và không được thay thế ; nếu cứ thay thế, thì con vật ấy và con vật thay thế sẽ là của rất thánh, không thể được chuộc lại."

34 Đó là những mệnh lệnh ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê nói lại cho con cái Ít-ra-en, trên núi Xi-nai.